

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO NGHỆ AN
TRƯỜNG THPT QUỲ HỢP 2



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

MỘT SỐ GIẢI PHÁP GIÚP GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM
NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC ĐẢM BẢO
TRƯỜNG HỌC AN TOÀN Ở TRƯỜNG THPT QUỲ HỢP 2

LĨNH VỰC: CHỦ NHIỆM

ĐỒNG TÁC GIẢ: BÙI VĂN TRỌNG - BÙI THỊ THẢO
ĐIỆN THOẠI: 0394325902 - 0376631807

NĂM: 2022

PHẦN 1: MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài	1
2. Mục đích nghiên cứu	1
3. Nhiệm vụ nghiên cứu	2
4. Phạm vi nghiên cứu	2
5. Phương pháp nghiên cứu	2
6. Đóng góp mới của đề tài.....	2

PHẦN 2: NỘI DUNG

1. Cơ sở lí luận và thực tiễn của vấn đề đảm bảo trường học an toàn.....	3
1.1 Cơ sở lí luận.....	3
1.1.1. Trường học an toàn là gì.....	3
1.1.2. Tại sao cần xây dựng trường học an toàn.....	3
1.1.3. Nội dung trường học an toàn.....	4
1.1.4. Các bước xây dựng trường học an toàn.....	5
1.1.5. Vai trò của giáo viên chủ nhiệm đối với công tác đảm bảo trường học an toàn.....	6
1.2. Cơ sở thực tiễn	8
2. Thực trạng đảm bảo trường học an toàn ở trường THPT Quỳnh Hợp 2.....	9
2.1. Đặc điểm tình hình.....	9
2.1.1. Thuận lợi.....	9
2.1.2. Khó khăn.....	16
2.2. Thực trạng điều tra.....	19
2.2.1. Phương pháp, thời gian, địa điểm, đối tượng khảo sát điều tra về thực trạng đảm bảo an toàn trường học ở trường THPT Quỳnh Hợp 2.....	19
2.2.2. Kết quả điều tra.....	22
2.2.3. Thực trạng công tác đảm bảo môi trường giáo dục an toàn.....	25
2.3. Đánh giá thực trạng.....	26
2.4. Nguyên nhân của thực trạng	27
3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác đảm bảo trường học an toàn ở trường THPT Quỳnh Hợp 2.....	27
3.1. Về phía nhà trường.....	27
3.2. Đối với giáo viên chủ nhiệm.....	28

3.2.1. Làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục tư vấn tâm lí, vận động phụ huynh, học sinh thực hiện nghiêm túc quy định về an toàn lớp học.....	28
3.2.2. Trang bị cho học sinh các kĩ năng đảm bảo an toàn cho bản thân.....	28
3.2.3. Quan tâm, đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo môi trường an toàn cho học sinh.....	38
3.2.4. Phối hợp với các lực lượng khác để đảm bảo môi trường an toàn cho học sinh.....	39
4. Kết quả	41
4.1. Đối với học sinh.....	41
4.2. Đối với tập thể nhà trường.....	44
4.3 Tồn tại.....	48

PHẦN 3: KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận	49
2. Bài học kinh nghiệm	49
3. Kiến nghị	50

PHẦN 1: MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

Trường học là thiết chế văn hóa - giáo dục đặc biệt. Việc quan tâm, đầu tư cho giáo dục được xem là nhân tố quan trọng cho sự phát triển, cho tương lai tươi sáng của dân tộc. Đảng ta trong quá trình lãnh đạo công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc luôn nhấn mạnh đến tầm quan trọng của giáo dục - đào tạo, coi giáo dục - đào tạo là quốc sách hàng đầu.

Ngày 22.4.2019, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức lễ phát động “Triển khai kế hoạch nâng cao năng lực ứng xử sư phạm, đạo đức nhà giáo vì một trường học hạnh phúc”. Tại đây, Bộ trưởng Phùng Xuân Nhạ đã nêu ra 3 yếu tố cốt lõi trong một trường học hạnh phúc, đó là: yêu thương, an toàn và tôn trọng. “Trường học hạnh phúc” phải là nơi an toàn cho các hoạt động dạy và học của thầy trò, không tồn tại cách hành xử bạo lực, không diễn ra các hành vi phi đạo đức.

Sau khi Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức cuộc vận động Vì một trường học hạnh phúc, Sở GD – ĐT Nghệ An đã tổ chức Hội nghị chuyên đề “Xây dựng trường học hạnh phúc”. Trong hội nghị này, Giám đốc Thái Văn Thành cho rằng: Việc xây dựng mô hình trường học hạnh phúc có ý nghĩa quan trọng trong các nhà trường. Đó vừa là một thông điệp vừa là quyết tâm lớn của ngành giáo dục truyền đi những tín hiệu tích cực, thể hiện nỗ lực không ngừng đổi mới để đáp ứng tốt hơn những yêu cầu, đòi hỏi mà xã hội, đất nước đang đặt ra.

Cùng với sự phát triển của nền kinh tế thị trường, giáo dục đào tạo ngày càng tiến bộ. Tuy vậy, bên cạnh những kết quả tích cực, thì vấn đề an toàn trường học cả nước nói chung, tỉnh Nghệ An nói riêng có nhiều diễn biến phức tạp, trở thành vấn đề quan tâm trong toàn sở, toàn ngành. Những tai nạn rủi ro trong trường học, vấn đề bạo lực học đường... vẫn luôn xảy ra và để lại hậu quả đáng tiếc, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền học tập của trẻ em, gây nên sự bất bình, tâm lí lo lắng trong xã hội.

Mang đến cho học sinh một môi trường học tập lành mạnh để các em có thể phát triển tốt về trí tuệ, về sức khỏe thể chất và tinh thần, việc đảm bảo an toàn cho học sinh được coi là điều kiện tiên quyết. Đảm bảo an toàn cho học sinh là trung tâm của việc thực hành và nâng cao chất lượng giáo dục.

Những lí do trên đã thôi thúc chúng tôi lựa chọn đề tài “**Một số giải pháp giúp giáo viên chủ nhiệm nâng cao hiệu quả công tác đảm bảo trường học an toàn ở trường THPT Quỳnh Hợp 2**” để tìm tòi, nghiên cứu và đúc rút kinh nghiệm nhằm nâng cao hiệu quả công tác giáo dục.

2. Mục đích nghiên cứu

Đưa ra được một số giải pháp đảm bảo lớp học, trường học an toàn ở trường THPT Quỳnh Hợp 2.

3. Nhiệm vụ nghiên cứu

Luận giải rõ những vấn đề lí luận về vấn đề đảm bảo lớp học, trường học an toàn.

Khảo sát, đánh giá đúng thực trạng lớp học, trường học an toàn ở trường THPT Quỳnh Hợp 2, tỉnh Nghệ An.

Đưa ra được một số giải pháp đảm bảo, lớp học, trường học an ở trường THPT Quỳnh Hợp 2.

4. Phạm vi nghiên cứu

- Đề tài nghiên cứu về vấn đề đảm bảo lớp học, trường học an toàn.
- Đưa ra một số giải pháp đảm bảo lớp học, trường học an toàn ở trường THPT Quỳnh Hợp 2.

5. Phương pháp nghiên cứu

- Các phương pháp nghiên cứu lý thuyết: thu thập thông tin, tài liệu; nghiên cứu các văn bản pháp quy về trường học an toàn.
- Các phương pháp nghiên cứu thực tiễn: Điều tra, khảo sát, phân tích, thống kê, đánh giá, thực nghiệm để rút kinh nghiệm.

6. Đóng góp mới của đề tài:

Có nhiều tài liệu nghiên cứu về một số giải pháp đảm bảo trường học an toàn tai nạn thương tích, trường học an toàn phòng chống thiên tai biến đổi khí hậu, an toàn giao thông... song chưa có tài liệu nào viết một cách đầy đủ về các giải pháp đảm bảo an toàn trường học nói chung.

Ở đề tài “**Một số giải pháp giúp giáo viên chủ nhiệm nâng cao hiệu quả công tác đảm bảo trường học an toàn ở trường THPT Quỳnh Hợp 2**” đã sắp xếp một cách logic, hệ thống, tương đối đầy đủ các nội dung từ khái niệm, vai trò, các bước xây dựng trường học an toàn. Giáo viên chủ nhiệm đưa ra các giải pháp đảm bảo an toàn lớp học như: tuyên truyền, giáo dục tư vấn tâm lí, vận động phụ huynh, học sinh thực hiện nghiêm túc quy định an toàn trường học; đầu tư cơ sở vật chất; phối hợp với các lực lượng khác; đặc biệt là trang bị các kĩ năng đảm bảo an toàn cho học sinh. Đề tài có đánh giá, kiểm chứng một cách cụ thể, khoa học. Đó là những đóng góp to lớn và mới mẻ của đề tài.

PHẦN 2: NỘI DUNG

1. Cơ sở lí luận và thực tiễn của vấn đề đảm bảo trường học an toàn

1.1. Cơ sở lí luận

1.1.1. Trường học an toàn là gì?

Khoản 2 Điều 2 Nghị định số 80/2017/NĐ-CP quy định: “Môi trường giáo dục an toàn là môi trường giáo dục mà người học được bảo vệ, không bị tổn hại về thể chất và tinh thần”. Theo đó, có thể hiểu rộng ra, “môi trường học tập an toàn” là môi trường học tập mà ở đó người học được chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và được bảo vệ để chống lại những hành vi, những mối nguy hiểm có thể ảnh hưởng đến tinh thần, tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của người học. Đồng thời, “môi trường học tập an toàn” cũng có nghĩa là quyền được học tập của người học phải được bảo đảm, không bị gián đoạn, chia cắt, hạn chế, tước bỏ bởi những lý do, nguyên nhân ngoài ý chí chủ quan của người học (như trường học hoặc cơ sở giáo dục bị giải thể do không đạt chuẩn về cơ sở vật chất, do thiếu đội ngũ giảng viên cơ hữu nên trường, cơ sở giáo dục không tuyển sinh được; hoặc trường, cơ sở giáo dục không đảm bảo chất lượng hoặc thầy cô giáo có hành vi phạm đạo đức nghề nghiệp hoặc trường, cơ sở giáo dục bị đình chỉ hoạt động, ngừng tuyển sinh vì lý do mất đoàn kết nghiêm trọng trong bộ máy lãnh đạo, dẫn đến mất khả năng điều hành hoạt động của nhà trường, mâu thuẫn nội bộ kéo dài ảnh hưởng uy tín của trường và môi trường giáo dục...).

Trường học an toàn là môi trường giáo dục có đủ điều kiện để đảm bảo an toàn cho học sinh, giáo viên và cán bộ nhân viên trong trường (những người làm việc trong trường) và cơ sở vật chất phục vụ dạy và học.

Nói một cách khác xây dựng trường học an toàn (hay làm trường học an toàn hơn) là một quá trình nỗ lực để đảm bảo sự an toàn về thể chất và tinh thần cho học sinh, giáo viên và cán bộ nhân viên trong trường.

Muốn xây dựng trường học an toàn thì phải xây dựng lớp học an toàn, vì lớp học là một bộ cấu thành trường học.

1.1.2. Tại sao cần xây dựng trường học an toàn

Trường học an toàn là một yêu cầu quan trọng và cần có trong bất kỳ xã hội nào vì: Việt nam là một trong những quốc gia thường xuyên chịu tác động bởi thiên tai. Trong đó phổ biến và nghiêm trọng nhất là bão, lũ, lụt, giông và sét... Thiên tai đã tàn phá rất nhiều công trình gây ra thiệt hại về tính mạng, tài sản của cộng đồng và xã hội. Trong đó các cơ sở như trường học... phải hứng chịu những tổn thất nặng nề.

Các trường học là nơi trú ẩn an toàn cho cộng đồng trong suốt thời gian xảy ra thiên tai. Nếu trường học bị hư hại hoặc bị tàn phá thì các hoạt động sơ tán và sơ cứu sẽ gặp khó khăn. Bên cạnh đó còn ảnh hưởng đến kế hoạch giảng dạy và học tập của trường. Mặt khác, do trẻ em là đối tượng dễ bị tổn thương nhất trong thiên tai và cần được hỗ trợ về mặt tâm lý- xã hội, việc các trường học có thể khôi phục hoạt động giảng dạy và học tập một cách nhanh chóng sau thiên tai là một nhu cầu quan trọng để hỗ trợ cho trẻ em và giúp các em nhanh chóng hòa nhập với bạn bè, trường lớp.

Đây cũng là một trong những nhiệm vụ quan trọng góp phần thực hiện các hoạt động trong kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai của ngành giáo dục giai đoạn 2011 – 2020.

Môi trường giáo dục an toàn là tiền đề để duy trì, nâng cao chất lượng dạy và học.

Chỉ khi trẻ thực sự an toàn thì bản thân các em mới có thể tận hưởng niềm vui, thật sự thoải mái để tham gia học tập hay vui chơi, để có thể phát triển hết khả năng và sở thích của mình. Vì thế việc đảm bảo trường học an toàn là nhiệm vụ cấp bách, trước khi nói đến các yếu tố, các mục tiêu khác của nhà trường.

1.1.3. Nội dung trường học an toàn

Tiêu chuẩn của trường học an toàn dựa trên 3 yếu tố: Cơ sở vật chất an toàn, quản lý an toàn và giáo dục an toàn.

- Cơ sở vật chất an toàn:

Trường học có vị trí an toàn, được thiết kế và thi công theo quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng quốc gia.

Trường học được thiết kế hướng tới giảm tối đa rủi ro thiên tai liên quan tới cơ sở vật chất.

+ Khuôn viên, công trường, biển tên trường, tường rào, sân trường, cây xanh đảm bảo an toàn, vệ sinh, phù hợp cảnh quan, môi trường thân thiện.

+ Có sân chơi, bãi tập, khu để xe phù hợp, thân thiện với người học.

+ Có khối phòng học, phòng học bộ môn, phòng phục vụ học tập bảo đảm đủ ánh sáng, thoáng mát, có bàn ghế phù hợp với người học.

+ Có công trình vệ sinh, nước sạch và các công trình xây dựng khác bảo đảm an toàn, thân thiện dễ tiếp cận, phù hợp với nhu cầu đa dạng của người sử dụng.

Thiết bị dạy học, đồ dùng đảm bảo phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của người học, được sắp xếp và sử dụng an toàn, hợp lý, dễ tiếp cận.

Tài liệu, học liệu giảng dạy phù hợp với mục tiêu, nội dung, chương trình giáo dục; bảo đảm tính khoa học, tính sư phạm, tính nhân văn và tính thẩm mỹ; phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý người học; không chứa đựng các yếu tố kích động bạo lực,

khieu dân, không trái với văn hóa, lịch sử Việt Nam; không có định kiến giới, phân biệt đối xử.

Có tài liệu, học liệu về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, giáo dục giới tính, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống xâm hại

Có hệ thống công nghệ thông tin kết nối internet và website đáp ứng yêu cầu dạy và học; được kiểm soát chặt chẽ, bảo đảm nội dung an toàn, lành mạnh, phù hợp với độ tuổi người học.

Trường học có các phương tiện, thiết bị giúp trường ứng phó được với nhiều loại thiên tai và trong trường hợp cần thiết là nơi trú ẩn của cộng đồng

- Quản lý trường học an toàn:

Trường học có các chính sách, hướng dẫn về đảm bảo an toàn trong trường học

Thành lập hoặc nâng cao năng lực ban an toàn trường học.

Xây dựng và thực hiện các kế hoạch đảm bảo an toàn trường học.

- Giáo dục an toàn:

Giáo viên được tập huấn, bồi dưỡng về các chương trình, nội dung đảm bảo an toàn trường học như phòng chống và giảm nhẹ thiên tai, phòng chống tai nạn thương tích, bạo lực học đường, an toàn giao thông...

Trường học xây dựng và tích hợp các nội dung giáo dục về phòng chống và giảm nhẹ thiên tai, phòng chống tai nạn thương tích, bạo lực học đường, an toàn giao thông...

Hình thành được kỹ năng tự bảo vệ cho học sinh.

Giáo viên và học sinh được tham gia các hoạt động giáo dục đảm bảo an toàn trường học. Tuyệt đối không dùng bạo lực, không bạo hành về tinh thần, tôn trọng ý kiến, cá tính, giải đáp hỗ trợ tâm lý học sinh.

1.1.4. Các bước xây dựng trường học an toàn.

Bước 1: Giới thiệu cho giáo viên và học sinh về trường học an toàn, trước hết cần phải giới thiệu sự cần thiết của trường học an toàn

Bước 2: Thành lập Ban An toàn trường học. Xác định các thành viên chính, trách nhiệm của từng thành viên trong ban.

Bước 3: Đánh giá tình trạng an toàn của trường học. Xây dựng nhóm hướng dẫn đánh giá. Lựa chọn người tham gia đánh giá. Thực hiện đánh giá

Bước 4: Xây dựng kế hoạch với các giải pháp và hành động cụ thể. Phân công rõ ràng nhiệm vụ các bên liên quan. Phổ biến kế hoạch đến giáo viên, học sinh, phụ huynh...

Bước 5: Thực hiện kế hoạch trường học an toàn

Bước 6: Theo dõi, đánh giá và cập nhật kế hoạch trường học an toàn

1.1.5. Vai trò của giáo viên chủ nhiệm đối với công tác đảm bảo trường học an toàn.

Giáo viên chủ nhiệm lớp do hiệu trưởng phân công và thay mặt hiệu trưởng để quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh ở một lớp học. Do đó năng lực quản lý, lãnh đạo phải được coi trọng và đây là việc làm đầu tiên cần đến ở người giáo viên chủ nhiệm.

Vai trò quản lý của giáo viên chủ nhiệm lớp thể hiện trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch giáo dục, trong đó có kế hoạch an toàn trường học, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá kết quả học tập và tu dưỡng của học sinh trong lớp.

Giáo viên chủ nhiệm phải chịu trách nhiệm về chất lượng học tập, hạnh kiểm, sự an toàn của học sinh trong lớp trước hiệu trưởng, trước Hội đồng sư phạm của nhà trường và trước phụ huynh học sinh của lớp.

Giáo viên chủ nhiệm là linh hồn của lớp học, bằng các biện pháp tổ chức, giáo dục, bằng sự gương mẫu và quan hệ tình cảm, giáo viên chủ nhiệm xây dựng một tập thể lớp an toàn, đoàn kết. Họ không chỉ biết thương yêu, tôn trọng, quý mến học sinh của mình mà căn cứ vào hoàn cảnh, cá tính từng học sinh mà giáo viên chủ nhiệm có cách lắng nghe, thấu hiểu, chia sẻ, gợi mở, dẫn dắt học sinh để mỗi trò có đủ những giá trị làm người như: Yêu thương, khoan dung, tôn trọng để chúng luôn biết sống tự chủ, tự tin, tự chịu trách nhiệm về các hành vi của mình.

Điều quan trọng của mỗi nhà sư phạm, mỗi giáo viên chủ nhiệm phải biết tạo cho học sinh của mình phát triển nhân cách trong một tập thể học sinh lành mạnh, an toàn đồng thời mỗi học sinh lại có đủ khả năng thực hiện các yêu cầu giáo dục theo tinh thần biết “tự giáo dục”.

Vai trò tổ chức của giáo viên chủ nhiệm thể hiện trong việc thành lập bộ máy tự quản, phân công trách nhiệm cho từng cá nhân, các tổ, nhóm, đồng thời tổ chức thực hiện các mặt hoạt động theo kế hoạch giáo dục được xây dựng hàng năm. Giáo viên chủ nhiệm còn là cố vấn đặc lực cho các đoàn thể của học sinh trong lớp

Các hoạt động của lớp được tổ chức đa dạng và toàn diện, giáo viên chủ nhiệm lớp quán xuyến tất cả các hoạt động một cách cụ thể, chặt chẽ.

Các phong trào thi đua học tập đi vào thực chất, các cuộc sinh hoạt các đoàn thể có nội dung hấp dẫn thanh, thiếu niên, phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao, các hoạt động ngoại khóa được tiến hành thường xuyên... Chất lượng học tập và tu dưỡng đạo đức, sự an toàn của học sinh phụ thuộc rất nhiều vào trật tự, kỉ luật, vào tinh thần đoàn kết và truyền thống của tập thể lớp cũng như các hoạt động đa dạng của lớp.

Gia đình, nhà trường và xã hội là ba lực lượng giáo dục, trong đó nhà trường là cơ quan giáo dục chuyên nghiệp, hoạt động có mục tiêu, nội dung, chương trình

và phương pháp giáo dục dựa trên cơ sở khoa học, do vậy giáo viên chủ nhiệm là người chủ đạo trong điều phối các hoạt động giáo dục cùng với các lực lượng giáo dục đó tạo ra một môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, hiệu quả.

Năng lực, uy tín chuyên môn, kinh nghiệm công tác của giáo viên chủ nhiệm lớp là điều kiện quan trọng để tập hợp lực lượng, phối hợp thành công các hoạt động đảm bảo an toàn cho học sinh.

Một trong những giải pháp bền vững góp phần xây dựng trường học an toàn, hạnh phúc đang được Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai là xây dựng các chuẩn mực về giao tiếp, ứng xử và các quy định về kỷ cương trường học. Điều này thể hiện rõ trong Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học vừa được công bố. Đáng chú ý là quy định các hành vi giáo viên không được làm, như: Xúc phạm nhân phẩm, thân thể học sinh và đồng nghiệp; gian lận trong kiểm tra, đánh giá học sinh; ép buộc học sinh học thêm để thu tiền... quy định những hành vi học sinh không được làm, gồm: Gian lận trong học tập; đánh nhau; sử dụng rượu, bia, thuốc lá... Giáo viên chủ nhiệm tuyệt đối không vi phạm đạo đức nhà giáo, phải luôn là tấm gương sáng cho học sinh noi theo.

Giáo viên chủ nhiệm chịu sự chỉ đạo của Ban giám hiệu, Ban an toàn trường học, phối hợp với các lực lượng khác để làm tốt công tác an toàn lớp học góp phần đảm bảo trường học an toàn.

Trong nhà trường, giáo viên chủ nhiệm là một thành viên của hội đồng sư phạm, là linh hồn, hạt nhân xây dựng lớp học an toàn. Nhiều giáo viên chủ nhiệm xây dựng lớp học an toàn sẽ tạo thành trường học an toàn.

Như vậy vai trò của giáo viên chủ nhiệm rất quan trọng trong công tác đảm bảo trường học an toàn. Tập thể lớp an toàn mới có trường học an toàn.

Để làm tốt công tác đảm bảo lớp học an toàn, yêu cầu giáo viên chủ nhiệm cần phải:

+ Giáo viên chủ nhiệm có đạo đức và nhân cách tốt. Bởi lẽ, nếu giáo viên chủ nhiệm không đạt chuẩn về đạo đức, và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ thì người học sẽ bị ảnh hưởng xấu hoặc trở thành nạn nhân trực tiếp của các hành vi đánh đập, phân biệt đối xử, xúc phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự nhân phẩm.

+ Giáo viên chủ nhiệm phải có năng lực quản lí, là yếu tố vô cùng quan trọng, quyết định đến sự thành công của một lớp học. Giáo viên chủ nhiệm phải có đủ hiểu biết và các kỹ năng để điều tra khảo sát, xây dựng kế hoạch lớp chủ nhiệm, tổ chức thực hiện kế hoạch, kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục đến từng học sinh, xây dựng các hoạt động độc lập riêng, mang tính đặc thù của lớp mình. Ngoài ra, giáo viên chủ nhiệm cũng cần có năng lực phối hợp. Giáo viên chủ nhiệm cần phải phối hợp chặt chẽ với phụ huynh học sinh, với Ban giám hiệu, giáo viên bộ môn và các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường.

Để phát triển toàn diện, năng lực cho học sinh mà chương trình giáo dục phổ thông đề ra, giáo viên chủ nhiệm cần phải phát triển các năng lực “tay trái” như:

năng lực giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống; Năng lực tổ chức hoạt động tập thể trải nghiệm sáng tạo (hoạt động ngoài nhà trường); Năng lực giáo dục học sinh kỹ luật tự giác, hoạt động giáo dục giới tính...

+ GVCN phải gần gũi, thấu hiểu quan tâm và nắm chắc hoàn cảnh của từng học sinh trong lớp. Người giáo viên phải thực sự có lòng yêu nghề và yêu người cùng với việc áp dụng các biện pháp thích hợp để có thể giáo dục thế hệ trẻ - tương lai của đất nước trở thành những con người có tri thức, văn hóa, nhân cách và đạo đức tốt.

1.2. Cơ sở thực tiễn

Để mang đến cho học sinh một môi trường học tập lành mạnh, an toàn, phát triển tốt về sức khỏe thể chất và tinh thần, việc đảm bảo an toàn cho học sinh được coi là điều kiện tiên quyết.

Trong thời gian gần đây, từ bậc mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông đến bậc đại học ở nước ta đang xuất hiện tình trạng báo động về sự an toàn của môi trường học đường mà nổi cộm lên các vấn đề sau:

Bạo lực học đường có xu hướng gia tăng và diễn biến ngày càng phức tạp. Cụ thể là, tình trạng học sinh, sinh viên thành lập các phe nhóm đánh nhau, thực hiện các hành vi bạo lực, bắt nạt người học yếu thế vì các lý do liên quan đến sự khác biệt về chính kiến, quan điểm cá nhân, tình bạn, tình yêu...; thậm chí còn có cả giáo viên nam đánh nhau với học sinh nữ và vụ việc đặc biệt nghiêm trọng vừa diễn ra tại trường trung học cơ sở Phù Ứng, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên và trường trung học cơ sở Diễn Hùng, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An là hai vụ việc điển hình.

Hai là tình trạng mất an ninh, trật tự, tội phạm và tệ nạn xã hội như cờ bạc, cá độ, ma túy...đặc biệt là tình trạng mất an ninh trật tự xung quanh trường học, cơ sở giáo dục; thiếu an toàn trong công tác phòng, chống tai nạn dẫn đến người học bị chết hoặc bị thương tích nghiêm trọng, cháy nổ, thiên tai ở một số cơ sở giáo dục...

Rúng động là vụ sập cổng trường ở Lào Cai khiến 3 học sinh tử vong và chưa đầy một tuần sau lại xảy ra vụ sập tường rào trước cổng trường tiểu học ở Nghệ An làm một học sinh lớp 5 tử vong. Chưa hết, một học sinh lớp hai ngồi trong lớp học giờ ra chơi bị quạt trần rơi xuống mặt bàn, cánh quạt văng vào trán phải nhập viện cấp cứu; một học sinh tiểu học lại bị bỏ quên trên xe đưa đón ở Hà Nội...

Chỉ tính riêng trong 6 tháng đầu năm 2019, toàn tỉnh Nghệ An có 23 vụ bạo lực học đường, trong đó có nhiều vụ việc khá nghiêm trọng như vụ đánh nhau giữa nhóm học sinh nữ với một học sinh khác ở Trường trung học cơ sở Diễn Kim và Diễn Hùng, vụ học sinh lớp 5 – Trường Tiểu học Cửa Nam 1 dùng dao đâm bạn...thời gian gần đây tại huyện các huyện Anh Sơn xảy ra các vụ tai nạn đuối nước gây tổn thất nặng nề về tinh thần, vật chất đối với học sinh, gia đình, nhà trường và xã hội làm ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục

Chính vì vậy an toàn trường học là vấn đề được nhà nước, Bộ GD&ĐT rất quan tâm. Về mặt chủ trương, quan điểm xuyên suốt của Bộ trong nhiều năm qua là luôn lấy việc đảm bảo an toàn trường học là nhiệm vụ chính trị quan trọng. Chỉ tính riêng trong vòng 5 năm gần đây, đã có khoảng 20 văn bản quy phạm pháp luật như nghị định, thông tư, hướng dẫn, chỉ thị, công văn... được Bộ GD&ĐT ban hành gửi UBND các tỉnh nhằm đôn đốc, nhắc nhở quyết liệt triển khai công tác đảm bảo an toàn trường học.

Đặc biệt, năm 2019, khi tham mưu cho Chính phủ xây dựng Luật Giáo dục 2019, trình Quốc hội phê chuẩn, Bộ cũng đã đưa được nội dung hết sức quan trọng vào bộ luật này là “Xây dựng trường học an toàn, lành mạnh, thân thiện”...

Năm 2017, Bộ GD&ĐT cũng đã tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định số 80/2017/NĐ-CP qui định về trường học an toàn, thân thiện, lành mạnh và phòng, chống bạo lực học đường; ngoài ra còn ban hành nhiều thông tư quy định về tiêu chí trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích, an toàn giao thông, an toàn thực phẩm... và gần đây nhất là Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT quy định các điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất trong trường học...

Ngày 7/4/ 2020, Giám đốc Sở GD&ĐT Nghệ An ký, ban hành Công văn số 618/SGD&ĐT-CTTT về việc tăng cường các biện pháp phòng, chống xâm hại, bạo lực học đường, tai nạn thương tích, đuối nước cho trẻ em, học sinh trong các cơ sở giáo dục. GS.TS Thái Văn Thành cũng yêu cầu các nhà trường cần thực hành nghiêm túc bộ quy tắc ứng xử; tăng cường và phát huy hiệu quả hoạt động của Ban an ninh, Tổ tư vấn tâm lý, các tổ chức đoàn thể nhằm phát hiện sớm các mâu thuẫn trong học sinh để tư vấn, phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời, không để xảy ra các vụ việc bạo lực trong và ngoài nhà trường đối với học sinh.

2. Thực trạng đảm bảo trường học an toàn ở trường THPT Quỳnh Hợp 2

2.1. Đặc điểm tình hình

Trường THPT Quỳnh hợp 2 tọa lạc trên quốc lộ 48 thuộc xóm Tân Mỹ , xã Tam hợp - Quỳnh hợp - Nghệ an. Được thành lập năm 1997. Sau hơn 20 năm thành lập, nhà trường đã có 36 lớp học với gần 1500 học sinh, 87 cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

Hàng năm, công tác giáo dục của nhà trường có nhiều tiến bộ. Tỷ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp trung bình hàng năm từ 98% trở lên, năm học 2020 – 2021 đạt 100%. Tỷ lệ học sinh đỗ vào các trường cao đẳng - đại học, số học sinh giỏi cấp tỉnh năm sau luôn cao hơn năm trước. 100% giáo viên đạt chuẩn (trình độ đại học trở lên), có 12 giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh. Nhờ những nỗ lực, cố gắng của nhà trường nên nhiều năm liền trường đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến.

2.1.1. Thuận lợi

* Được sự quan tâm của cấp ủy, của Ban giám hiệu, các đoàn thể trong nhà trường, công tác đảm bảo trường học an toàn được coi trọng. Nhà trường đã phổ

biển, quán triệt, chỉ đạo, triển khai các kế hoạch về đảm bảo trường học an toàn cho giáo viên, học sinh và phụ huynh.

Đa số giáo viên còn trẻ, nhiệt tình trong công tác, yêu nghề, tận tụy với học sinh, tích cực học tập kinh nghiệm từ đồng nghiệp để nâng cao tay nghề, giáo dục đạo đức học sinh chấp hành nội qui nhà trường, chấp hành pháp luật. Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường có lối sống giản dị, lành mạnh.

*** Về cơ sở vật chất**

Trường, lớp được đặt tại khu dân cư xóm Tân Mỹ, xã Tam Hợp huyện Quỳnh Lưu phù hợp với quy hoạch chung, thuận lợi cho các em đến trường.

Cổng trường được xây kiên cố, phía trên được gắn biển tên trường đảm bảo đúng quy định. Tại cổng trường có khẩu hiệu tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện Luật giao thông. Hệ thống tường rào được xây kiên cố cao từ 1,5-1,8m. Cổng trường đóng, mở theo quy định. Không có hàng quà, bán bánh bán trong nhà trường.



Cổng trường THPT Quỳnh Lưu 2

Khu sân chơi, bãi tập đảm bảo chất lượng, an toàn; có đủ thiết bị, đồ chơi tối thiểu, đảm bảo an toàn phục vụ vui chơi, luyện tập thể dục, thể thao và các hoạt động giáo dục của nhà trường, có hồ nhảy cao, nhảy xa; có sân tập bóng chuyền.

Trong khuôn viên có pano, khẩu hiệu được treo ở vị trí phù hợp, đảm bảo an toàn, thẩm mỹ, nội dung phù hợp, có tính giáo dục cao, cảnh quan, môi trường thân thiện. Sân trường cơ bản bằng phẳng, sạch đẹp.



Sân học thể dục



Khuôn viên nhà trường có khẩu hiệu phù hợp, thẩm mỹ

Khu để xe của nhà trường được bố trí hợp lý, đảm bảo an ninh, an toàn, trật tự; có biển quy định gian để xe theo từng khối lớp, đủ chỗ để xe; có nhà để xe riêng cho giáo viên và học sinh.

Trường có 36 phòng học. Mỗi phòng học đều bố trí hệ thống cửa và các thiết bị điện như quạt trần, bóng điện đảm bảo đủ ánh sáng, thoáng mát về mùa hè, ấm

về mùa đông; các phòng đều được lắp bảng từ chống lóa đúng quy cách, đồ dùng, thiết bị trong lớp học không có vật sắc nhọn, đảm bảo an toàn cho học sinh và giáo viên. Ngoài ra còn có các phòng học chức năng



Nhà học chức năng



Phòng thực hành Sinh học



Phòng thực hành Tin học



Phòng thực hành Hóa học

Các phòng học, không bị dột, được xây dựng khá kiên cố. Có lối thoát hiểm khi có sự cố xảy ra. Cửa sổ có chấn song chắc chắn, an toàn (sắt và inox). Nền nhà (lớp học, nhà vệ sinh, hành lang,...) luôn khô ráo, không bị trơn trượt. Lan can có chấn song chắc chắn (sắt, inox) đảm bảo kích thước theo quy định, trẻ không chui,

trèo qua được. Hệ thống điện trong lớp, trường đảm bảo khá an toàn. Có trang thiết bị phòng cháy, chữa cháy đặt ở nơi thuận tiện cho việc sử dụng.



Trang thiết bị PCCC lắp đặt ở bên ngoài cửa ra vào phòng thực hành



Cầu thang có lưới che an toàn

Có công trình vệ sinh, nước sạch và các công trình xây dựng khác bảo đảm an toàn, thân thiện dễ tiếp cận, phù hợp với nhu cầu đa dạng của người sử dụng. Có đủ nước sạch sử dụng, đảm bảo việc xử lý các chất thải đúng quy định. Công trình vệ sinh phù hợp nền nhà vệ sinh luôn khô ráo, sạch sẽ.



Cung cấp nước sạch cho học sinh



Nhà vệ sinh học sinh

Thiết bị dạy học, đồ dùng đảm bảo phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của người học, được sắp xếp và sử dụng an toàn, hợp lí, dễ tiếp cận. Đồ dùng dạy học được sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, thuận tiện, hợp lý và an toàn khi sử dụng. Dụng cụ tẩy rửa, hóa chất, các loại thuốc có nhãn rõ ràng (nằm trong danh mục nhà nước quy định) để đúng nơi quy định.



Tủ đựng hóa chất

Tài liệu, học liệu giảng dạy phù hợp với mục tiêu, nội dung, chương trình giáo dục; bảo đảm tính khoa học, tính sư phạm, tính nhân văn và tính thẩm mỹ; phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý người học; không chứa đựng các yếu tố kích động bạo lực, khiêu dâm, không trái với văn hóa, lịch sử Việt Nam; không có định kiến giới, phân biệt đối xử.

Có tài liệu, học liệu về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, giáo dục giới tính, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống xâm hại

* Về học sinh: Học sinh ở địa bàn vùng nông thôn ít ảnh hưởng của hoạt động băng nhóm, đa phần là học sinh chăm ngoan, lễ phép, có ý thức tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất, nhân cách của mình, tinh thần tự giác.

* Về địa phương: Lãnh đạo Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, đặc biệt là công an xã Tam Hợp quan tâm đến công tác đảm bảo an toàn trong trường học và trên địa bàn địa phương.

2.1.2. Khó khăn.

* Cơ sở vật chất

Cơ sở vật chất của nhà trường cơ bản an toàn. Tuy nhiên, bên cạnh đó còn có những hạn chế như: Sân trường còn đọng nước, gồ gề, dễ trơn trượt. Các cây cao, cây che bóng mát một số cây to cành dễ gãy



Sân trường gồ gề, dễ trơn trượt



Cây to cành dễ gãy

Hố sâu không an toàn

Vẫn còn có một số phòng học cửa sổ, trần nhà bị hư hỏng, một số lớp quạt điện hỏng hoặc không an toàn. Dãy nhà học 3 tầng cũ có biểu hiện xuống cấp.



Cửa sổ lợp hỏng

Trần nhà bong tróc



Quạt điện lớp không an toàn



Nhà học 3 tầng kính dễ rơi nếu gió mạnh

* Sự phát triển của khoa học công nghệ, thông tin, ảnh hưởng của văn hóa phương Tây...có tác động không nhỏ đến học sinh. Từ những tác động của trò chơi điện tử, các trang mạng xã hội không lành mạnh...một số em chạy theo lối sống bất chước, thích hưởng thụ, ham chơi lêu lổng, lười học, văn hoá ứng xử không chuẩn mực.

* Về phụ huynh, học sinh:

Đa số phụ huynh ở nông thôn làm nghề nông nghiệp hoặc tự do nên một bộ phận lớn cha mẹ học sinh chưa thực sự quan tâm đến việc học và rèn luyện của con

em. Mặt khác, một số cha mẹ học sinh nhận thức còn hạn chế, còn quá nuông chiều con, ít quan tâm đến công tác phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục đạo đức cho con em mình.

Một bộ phận học sinh có hoàn cảnh éo le, thiếu sự quan tâm giáo dục từ gia đình, việc thực hiện nội quy trường lớp còn hạn chế. Mặt bằng đầu vào và nhận thức của các em chưa cao. Đời sống của gia đình phụ huynh, học sinh còn khó khăn.

2.2. Thực trạng điều tra.

2.2.1. Phương pháp, thời gian, địa điểm, đối tượng khảo sát điều tra về thực trạng đảm bảo an toàn trường học ở trường THPT Quỳnh Hợp 2

* Chúng tôi tiến hành điều tra thực trạng bằng các phương pháp: điều tra thực tế thông qua các câu hỏi đã được chuẩn bị sẵn, phương pháp quan sát, phỏng vấn, thực nghiệm.

* Các phương pháp điều tra thực hiện trên các đối tượng chủ yếu

- Học sinh lớp 10

- Ban giám hiệu, giáo viên chủ nhiệm tại trường THPT Quỳnh Hợp 2

* Thời gian tổ chức điều tra: Chủ yếu được thực hiện trong tháng 5 năm 2020.

* Địa điểm tổ chức điều tra:

Quá trình điều tra được tổ chức tại trường THPT Quỳnh Hợp 2

Chúng tôi đã tiến hành khảo sát Ban giám hiệu (4 người), 35 giáo viên chủ nhiệm, 488 học sinh lớp 10 năm học 2019 – 2020. Phương pháp chính được sử dụng là điều tra bằng phiếu hỏi

TRƯỜNG THPT...

Số: ...NQ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

....ngày ...tháng ...năm.....

PHIẾU KHẢO SÁT

Dành cho Ban giám hiệu trường THPT Quỳnh Hợp 2 về công tác đảm bảo trường học an toàn

Thầy (cô) vui lòng khoanh tròn vào các đáp án mà mình cho là đúng đối với các nội dung đảm bảo trường học an toàn ở trường THPT Quỳnh Hợp 2 được đề cập trong phiếu.

Họ và tên:Số điện thoại.....

Cảm ơn Thầy (cô) đã điền thông tin vào phiếu khảo sát.

Câu 1: Theo Thầy (cô) công tác đảm bảo trường học an toàn ở trường THPT Quỳnh Hợp 2 có vai trò

A. rất quan trọng. B. quan trọng. C. bình thường. D. không quan trọng.

Câu 2: Theo Thầy (cô) việc thành lập Ban an toàn trường học là

A. rất cần thiết. B. Cần thiết. C. không cần thiết.

Câu 3: Mức độ quan tâm đến công tác đảm bảo trường học an toàn ở trường THPT Quỳnh Hợp 2 của Thầy (cô) là

A. rất quan tâm. B. quan tâm. C. không quan tâm.

Câu 4: Thầy (cô) có được tập huấn về công tác đảm bảo trường học an toàn không?

A. Có. B. Không.

Câu 5: Thầy (cô) đánh giá công tác đảm bảo trường học an toàn ở trường THPT Quỳnh Hợp 2 là

A. tốt. B. khá tốt. C. trung bình. D. chưa tốt.

Câu 6: Việc xây dựng kế hoạch đảm bảo trường học an toàn của thầy (cô) là

A. có. B. không có.

Câu 7: Việc chỉ đạo, tổ chức các hoạt động đảm bảo trường học an toàn của thầy (cô) là

A. thường xuyên. B. chưa thường xuyên.

TRƯỜNG THPT...

Số: ...NQ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

....ngày ...tháng ...năm.....

PHIẾU KHẢO SÁT

Dành cho giáo viên chủ nhiệm trường THPT Quỳnh Hợp 2 về công tác đảm bảo trường học an toàn

Thầy (cô) vui lòng khoanh tròn vào các đáp án mà mình cho là đúng đối với các nội dung đảm bảo trường học an toàn ở trường THPT Quỳnh Hợp 2 được đề cập trong phiếu.

Họ và tên:Giảng dạy môn:.....Số điện thoại.....

Cảm ơn Thầy (cô) đã điền thông tin vào phiếu khảo sát.

Câu 1: Theo Thầy (cô) công tác đảm bảo trường học an toàn ở trường THPT Quỳnh Hợp 2 có vai trò

A. rất quan trọng. B. quan trọng. C. bình thường. D. không quan trọng.

Câu 2: Thầy (cô) cho biết mức độ an toàn trường học ở trường THPT Quỳnh Hợp 2 là

A. rất an toàn. B. an toàn. C. trung bình. D. không an toàn.

Câu 3: Theo Thầy (cô) vấn đề cấp thiết nhất để đảm bảo an toàn trường học ở trường THPT Quỳnh Hợp 2 là

A. bạo lực học đường. B. vi phạm an toàn giao thông.
C. cửa sổ hỏng, ô kính vỡ. D. quạt điện không đảm bảo an toàn.

Câu 4: Theo Thầy (cô), cơ sở vật chất của nhà trường đã đảm bảo an toàn chưa?

A. Rất an toàn. B. Cơ bản an toàn. C. Chưa an toàn.

Câu 5: Việc tổ chức các hoạt động đảm bảo lớp học an toàn của Thầy (cô) là

A. thường xuyên. B. trung bình. C. không thực hiện.

Câu 6: Thầy cô trang bị cho học sinh kỹ năng đảm bảo an toàn cho chính các em khi đến trường là

A. thường xuyên. B. trung bình. C. không thực hiện.

TRƯỜNG THPT...

Số: ...NQ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

....ngày ...tháng ...năm.....

PHIẾU KHẢO SÁT

Dành cho học sinh trường THPT Quỳnh Hợp 2 về công tác đảm bảo trường học an toàn

Các em vui lòng khoanh tròn vào các đáp án mà mình cho là đúng đối với các nội dung đảm bảo trường học an toàn ở trường THPT Quỳnh Hợp 2 được đề cập trong phiếu

Họ và tên:Lớp:.....Số điện thoại.....

Cảm ơn các em đã điền thông tin vào phiếu khảo sát.

Câu 1: Theo em công tác đảm bảo an toàn trường học có vai trò

A. rất quan trọng. B. quan trọng. C. bình thường. D. không quan trọng.

Câu 2: Em hãy cho biết mức độ an toàn trường học ở trường THPT Quỳnh Hợp 2 là

A. rất an toàn. B. an toàn. C. trung bình. D. không an toàn.

Câu 3: Theo em, công tác an toàn trường học ở trường THPT Quỳnh Hợp 2 còn có những vấn đề nào sau đây còn diễn ra

A. Bạo lực học đường. B. Vi phạm an toàn giao thông.

C. Cửa sổ hỏng, ô kính vỡ. D. Ngất xỉu.

Câu 4: Theo em, cơ sở vật chất của nhà trường đã đảm bảo an toàn chưa?

A. Rất an toàn. B. Cơ bản an toàn. C. Chưa an toàn.

Câu 5: Em đánh giá kỹ năng đảm bảo an toàn cho bản thân ở mức:

A. Tốt B. Khá. C. Trung bình. D. Yếu.

Câu 6: Để đảm bảo an toàn trường học nhà trường đã tổ chức các hoạt động tuyên truyền bằng các hình thức nào sau đây?

A. Qua các buổi chào cờ, sinh hoạt lớp. B. Lồng ghép, tích hợp trong dạy học.

C. Thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp. D. Tất cả các phương án trên.

2.2.2. Kết quả điều tra.

Bảng 1. Kết quả khảo sát Ban giám hiệu đối với việc đảm bảo an toàn trường học.

TT	NỘI DUNG	KẾT QUẢ			
		Rất quan trọng	Quan trọng	Bình thường	Không quan trọng
1	Theo thầy (cô) công tác công tác đảm bảo trường học an toàn ở trường THPT Quỳnh Hợp 2 có vai trò	4/4 (100%)	0	0	0
		rất cần thiết.	cần thiết.	không cần thiết.	
2	Theo Thầy (cô) việc thành lập Ban an toàn trường học là	4/4 (100%)	0	0	
		rất quan tâm.	quan tâm.	không quan tâm.	
3	Mức độ quan tâm đến công tác đảm bảo trường học an toàn ở trường THPT Quỳnh Hợp 2 của Thầy (cô) là	4/4 (100%)	0	0	

4	Thầy (cô) có được tập huấn về công tác đảm bảo trường học an toàn không?	Có		Không	
		4/4 (100%)		0	
5	Thầy (cô) đánh giá công tác đảm bảo trường học an toàn ở trường THPT Quỳnh Hợp 2 là	tốt.	khá tốt.	trung bình.	chưa tốt.
		1/4 (25%)	3/4 (75%)	0	0
6	Việc xây dựng kế hoạch đảm bảo trường học an toàn của thầy (cô) là	Có 4/4 (100%)		Không có. 0	
7	Việc chỉ đạo, tổ chức các hoạt động đảm bảo trường học an toàn của thầy (cô) là	thường xuyên.		chưa thường xuyên.	
		4/4 (100%)		0	

Bảng 2. Kết quả khảo sát giáo viên chủ nhiệm đối với việc đảm bảo an toàn trường học.

TT	NỘI DUNG	KẾT QUẢ			
1	Theo thầy (cô) công tác công tác đảm bảo trường học an toàn ở trường THPT Quỳnh Hợp 2 có vai trò	Rất quan trọng	Quan trọng	Bình thường	Không quan trọng
		35/35 (100%)	0	0	0
2	Thầy (cô) cho biết mức độ an toàn trường học ở trường THPT Quỳnh Hợp 2 là	Rất an toàn	An toàn	Trung bình	Không an toàn
		2/35 (6%)	13/35 (37%)	20/35 (57%)	0
3	Theo Thầy (cô) vấn đề cấp thiết nhất để đảm bảo an toàn trường học ở trường THPT Quỳnh Hợp 2 là	Bạo lực học đường	Vi phạm an toàn giao thông	Cửa sổ hỏng, ô kính vỡ	Quạt điện không đảm bảo an toàn.
		19/35 (54%)	9/35 (25%)	4/35 (11%)	3/35 (10%)
4	Theo Thầy (cô), cơ sở vật chất của nhà trường đã đảm bảo an toàn chưa?	Rất an toàn.	Cơ bản an toàn.	Chưa an toàn.	
		4/35 (12%)	18/35 (51%)	13/35 (37%)	
5		thường xuyên.	trung bình.	không thực hiện.	

	Việc tổ chức các hoạt động đảm bảo lớp học an toàn của Thầy (cô) là	7/35 (20%)	24/35 (64%)	4/35 (16%)
6	Thầy cô trang bị cho học sinh kỹ năng đảm bảo an toàn cho chính các em khi đến trường là	thường xuyên. 4/35 (12%)	trung bình. 25/35 (71%)	không thực hiện. 6/35 (17%)

Bảng 3. Kết quả khảo sát học sinh khối 10 về việc đảm bảo an toàn trường học.

TT	NỘI DUNG	KẾT QUẢ			
1	Theo em công tác đảm bảo an toàn trường học có vai trò	Rất quan trọng	Quan trọng	Bình thường	Không quan trọng
		31/488 (6%)	196/488 (40%)	249/488 (51%)	12/488 (3%)
2	Em hãy cho biết mức độ an toàn trường học ở trường THPT Quỳnh Hợp 2 là	Rất an toàn	An toàn	Trung bình	Không an toàn
		9/488 (2%)	74/488 (15%)	390/488 (80%)	15/488 (3%)
3	Theo em, công tác an toàn trường học ở trường THPT Quỳnh Hợp 2 còn có những vấn đề nào sau đây còn diễn ra	Bạo lực học đường	Vi phạm an toàn giao thông	Cửa sổ hỏng, ô kính vỡ	Ngất xỉu
		345/488 (70%)	112/488 (23%)	18/488 (4%)	13/488 (3%)
4	Theo em, cơ sở vật chất của nhà trường đã đảm bảo an toàn chưa?	Rất An toàn.	Cơ bản an toàn.	Chưa an toàn.	
		55/488 (11%)	268/488 (54%)	165/488 (34%)	
5	Em đánh giá kỹ năng đảm bảo an toàn cho bản thân ở mức:	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu
		10/488 (2%)	75/488 (15%)	390/488 (80%)	13/488 (3%)
6	Để đảm bảo an toàn trường học nhà trường đã tổ chức các hoạt động tuyên truyền bằng các hình thức nào sau đây?	Qua các buổi chào cờ, sinh hoạt lớp.	Lồng ghép, tích hợp trong dạy học.	Thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp.	Tất cả các phương án trên.
		55/488 (11%)	42/488 (9%)	319/488 (65%)	72/488 (15%)

2.2.3. Thực trạng công tác đảm bảo môi trường giáo dục an toàn.

Trong năm học 2019 – 2020 thống kê tình hình đảm bảo an ninh trật tự; an toàn phòng chống tai nạn thương tích; an toàn phòng chống cháy nổ; an toàn phòng chống thảm họa thiên tai; an toàn vệ sinh thực phẩm; ... của trường THPT Quỳnh Hợp 2 như sau

Bảng 4. Thống kê tình hình an ninh trật tự, tai nạn thương tích, thảm họa thiên tai... trường THPT Quỳnh Hợp 2, năm học 2019 - 2020

TT	Lỗi vi phạm		Số vụ	Số đối tượng	Ghi chú
1	Gây gỗ đánh nhau	Do HS trong trường gây ra	09		
		Bên ngoài gây cho nhà trường	02		
2	Cố ý gây thương tích	Do HS trong trường gây ra	01		
		Bên ngoài gây cho nhà trường	Không		
3	Trộm cắp	Do HS trong trường gây ra	01		
		Bên ngoài gây cho nhà trường	Không		
4	Tai nạn giao thông	Thương tích	Giáo viên	Không	
			Học sinh	05	
		Chết người	Giáo viên	01	
			Học sinh	Không	
		Vi phạm ATGT	Giáo viên	Không	
		Học sinh	24		Không đội mũ bảo hiểm, đi học bằng xe máy trên 50 phân khối
5	Liên quan đến ma túy	Giáo viên	Không		
		Học sinh	Không		
6	Liên quan đến cờ bạc, cá độ	Giáo viên	Không		
		Học sinh	Không		
7	Bỏn	Giáo viên	Không		
		Học sinh	Không		
8	Điện giật	Giáo viên	Không		
		Học sinh	02		
9	Ngã	Giáo viên	Không		
		Học sinh	02		Sân gỗ gè
10	Ngộ độc	Giáo viên	Không		
		Học sinh	02		Ngộ độc khí khi làm thực hành hóa
11	Cháy nổ	Giáo viên	Không		
		Học sinh	02		Làm thí nghiệm ở phòng thực hành
12	Đuối nước	Giáo viên	Không		
		Học sinh	Không		
13	Vi phạm khác	Giáo viên	01		Nợ tiền nhà trường
		Học sinh	02		

2.3. Đánh giá thực trạng

* Kết quả điều tra dành cho Ban giám hiệu cho thấy:

100% Ban giám hiệu cho rằng đảm bảo an toàn trường học là rất quan trọng, việc thành lập Ban an toàn trường học là rất cần thiết, rất quan tâm đến công tác đảm bảo trường học an toàn ở trường THPT Quỳnh Hợp 2, được tập huấn đầy đủ, thực hiện xây dựng kế hoạch, chỉ đạo, tổ chức thường xuyên các hoạt động đảm bảo trường học an toàn. Vấn đề an toàn trường học ở trường THPT Quỳnh Hợp 2 cơ bản được đảm bảo. Tuy nhiên, vì chưa có sự gắn kết, phối hợp giữa các lực lượng đảm bảo an toàn trường học nên hiệu quả chưa cao, đâu đó vẫn còn những nguy cơ không an toàn.

* Kết quả điều tra dành cho giáo viên chủ nhiệm cho thấy:

- 100% giáo viên chủ nhiệm cho rằng đảm bảo trường học an toàn là rất quan trọng. Đảm bảo trường học an toàn tạo cho các em có tâm lí thoải mái, tự tin, vui vẻ, và từ đó có kết quả giáo dục tốt nhất.

- Đa số giáo viên chủ nhiệm cho rằng mức độ an toàn trường học trường THPT Quỳnh Hợp 2 chưa cao, chủ yếu ở mức trung bình và vấn đề cần quan tâm giải quyết là bạo lực học đường.

- Đa số giáo viên chủ nhiệm chưa chú trọng đến việc tổ chức các hoạt động và trang bị cho học sinh kĩ năng đảm bảo an toàn cho chính các em.

- Cơ sở vật chất của nhà trường cơ bản an toàn (51% ý kiến), tuy nhiên vẫn còn những tiềm ẩn không an toàn (37% ý kiến).

* Kết quả điều tra dành cho học sinh cho thấy:

- Đa số các em chưa coi trọng vai trò của trường học an toàn, đang xem đây là một vấn đề bình thường.

- Đa số các em cho rằng mức độ an toàn ở trường THPT Quỳnh Hợp 2 là trung bình, cơ sở vật chất của nhà trường cơ bản an toàn.

- Đa số các em cho rằng bạo lực học đường là vấn đề diễn ra cần quan tâm giải quyết và giải pháp chủ yếu để đảm bảo an toàn trường học là tổ chức các hoạt động ngoại khóa.

- Qua kết quả điều tra cho thấy đa số các em kĩ năng đảm bảo an toàn cho chính bản thân các em chủ yếu ở mức trung bình.

* Về cơ sở vật chất của nhà trường, nhìn chung đáp ứng được nhu cầu dạy và học, cơ bản đảm bảo an toàn cho thầy- trò. Tuy nhiên, vẫn còn những tồn tại và những tiềm ẩn không an toàn như: sân trường gồ ghề, dễ trơn trượt, cách cửa lớp học bị hỏng, trần nhà bong tróc, một số cành cây to dễ gãy, các ô kính nhà 3 tầng dễ rơi vỡ nếu gió mạnh,...

* Về thực trạng đảm bảo môi trường giáo dục an toàn nổi cộm lên các vấn đề như đánh nhau, tai nạn giao thông, vi phạm an toàn giao thông, điện giật, ngã, ngộ độc...

2.4. Nguyên nhân của thực trạng

- Công tác đảm bảo trường học an toàn chưa được chú trọng đúng mức, Học sinh đang coi nhẹ.
- Công tác tuyên truyền, truyền thông của nhà trường hiệu quả chưa cao
- Công tác quản lý đảm bảo trường học an toàn chưa cao
- Cơ sở vật chất của nhà trường vẫn còn một số hạn chế.
- Năng lực tổ chức các hoạt động đảm bảo an toàn trường học của nhiều giáo viên chủ nhiệm chưa cao, chưa có giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh.

3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác đảm bảo trường học an toàn ở trường THPT Quỳnh Hợp 2

3.1. Về phía nhà trường

Thành lập ban an toàn trường học. Ban an toàn trường học của nhà trường gồm các tiểu ban: Ban an ninh trường học, ban phòng chống bạo lực học đường, ban phòng chống thiên tai, ban phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, tổ tư vấn tâm lý học đường, Ban chỉ đạo, lực lượng phòng cháy và chữa cháy. (Phụ lục 1)

Các nhiệm vụ chính của Ban an toàn trường học gồm: Tổ chức rà soát, kiểm tra việc thực thi các điều kiện đảm bảo an toàn trường học; cung cấp tài liệu, chương trình bồi dưỡng cho giáo viên nhà trường, tổ chức tuyên truyền cho học sinh. Ban an toàn trường học sẽ chịu trách nhiệm trước nhà trường khi xảy ra các vấn đề liên quan.

Ban đã xây dựng, triển khai và tổ chức, chỉ đạo thực hiện các kế hoạch như (Phụ lục 2): Kế hoạch chủ động phòng ngừa, ứng phó với thiên tai, đảm bảo an toàn trường học trong mùa mưa lũ năm 2020 ; Kế hoạch tăng cường thực hiện các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường năm 2020, 2021; Kế hoạch đảm bảo trật tự an toàn giao thông năm 2020, 2021; Kế hoạch triển khai thực hiện công tác phòng, chống mua bán người; phòng, chống ma túy, HIV/AIDS; phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội năm 2021; Kế hoạch Phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho học sinh tại trường THPT Quỳnh Hợp 2 năm 2020, 2021.

Lồng ghép nội dung Phòng, chống tai nạn thương tích; giảm nhẹ, phòng ngừa thiên tai và biến đổi khí hậu; an toàn về an ninh trật tự, đuối nước... vào chương trình giảng dạy.

Có đầy đủ các tranh, khẩu hiệu, áp phích, tài liệu về phòng, chống tai nạn thương tích; giảm nhẹ, phòng ngừa thiên tai và biến đổi khí hậu; an toàn về an ninh trật tự.

Thường xuyên kiểm tra phát hiện và khắc phục các yếu tố có nguy cơ thương tích, mất an toàn. Có hồ sơ, sổ sách ghi chép, giám sát lý do, cách phòng chống, xử lý khi tai nạn thương tích xảy ra.

Trên cơ sở chỉ đạo và phong trào chung của nhà trường, giáo viên chủ nhiệm đưa ra các biện pháp để thực hiện kế hoạch đảm bảo lớp học an toàn.

3.2. Đối với giáo viên chủ nhiệm.

3.2.1. Làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục tư vấn tâm lí, vận động phụ huynh, học sinh thực hiện nghiêm túc quy định về an toàn lớp học.

Một trong những giải pháp quan trọng là đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của người học, ý thức chấp hành quy định về an toàn trường học của học sinh và phụ huynh. Nhiều hình thức tuyên truyền đa dạng, thiết thực đã được triển khai như: Quán triệt các văn bản quy định về môi trường giáo dục an toàn, phòng chống bạo lực học đường, giảm nhẹ phòng chống thiên tai và biến đổi khí hậu, an ninh trật tự, tai nạn thương tích... của nhà trường; đăng tải nội dung tuyên truyền lên Zalo hoặc Messenger của lớp; tổ chức tuyên truyền tại các cuộc họp phụ huynh học sinh, vào các buổi sinh hoạt đầu giờ hoặc cuối tuần, khẩu hiệu, góc tuyên truyền của lớp, tổ chức trò chơi...

Giáo viên chủ nhiệm luôn quán triệt học sinh thực hiện đúng Bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học (phụ lục 3); Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; kiểm tra hoạt động học tập, vui chơi của học sinh để kịp thời phát hiện các hành vi bạo lực, mất an toàn giúp các em được học tập trong môi trường an toàn, lành mạnh...

Giáo viên chủ nhiệm tổ chức lồng ghép nội dung giáo dục lớp học an toàn trong mọi lúc mọi nơi và trong các hoạt động của lớp, tích hợp nội dung giáo dục nâng cao nhận thức của học sinh trong chương trình dạy học chính khóa và tăng cường các hoạt động ngoại khóa vào các tiết sinh hoạt cuối tuần. Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh. Xây dựng môi trường “Xanh - Sạch - Đẹp”, môi trường văn hóa trường học.

Công tác tư vấn tâm lý có vai trò rất quan trọng, giúp hỗ trợ học sinh rèn luyện kỹ năng sống; tăng cường ý chí, niềm tin, bản lĩnh, thái độ ứng xử phù hợp trong các mối quan hệ xã hội; rèn luyện sức khỏe thể chất và tinh thần, góp phần xây dựng và hoàn thiện nhân cách. Đây là yếu tố quan trọng góp phần đảm bảo lớp học an toàn. Để làm tốt công tác này, giáo viên chủ nhiệm phải như “người mẹ thứ hai”, thực sự coi trò như con, luôn sâu sát, quan tâm và tinh ý mới có thể nhận biết được các em đang gặp vấn đề, từ đó chủ động tìm hiểu, lắng nghe và thấu hiểu, giúp các em giải “bài toán khó”. Đồng thời giáo viên chủ nhiệm có thể phối hợp với tổ tư vấn tâm lý trao đổi, nói chuyện chia sẻ cùng các em, giúp các em có sức khỏe tinh thần tốt góp phần nâng cao chất lượng học tập và tạo nên sự phát triển an toàn, bền vững cho nhà trường.

3.2.2. Trang bị cho học sinh các kỹ năng đảm bảo an toàn cho bản thân.

Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh là một việc làm rất quan trọng và cần thiết. Điều đó giúp các em tự tin, chủ động xử lý linh hoạt các tình huống trong cuộc sống.

3.2.2.1. Kỹ năng phòng ngừa bạo lực học đường

Kỹ năng phòng ngừa bạo lực học đường được tiến hành thường xuyên, mọi lúc, mọi nơi. Nguyên tắc là giáo viên chủ nhiệm bám sát học sinh, phát hiện kịp thời. Bám sát trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua ban cán sự lớp, phụ huynh, các tổ chức khác trong và ngoài nhà trường để phát hiện những tiềm ẩn, những nguy cơ xảy ra bạo lực hoặc hòa giải kịp thời. Để làm được điều đó, giáo viên chủ nhiệm phải là người có uy tín, năng lực, phẩm chất tốt, học sinh, phụ huynh, nhà trường tin tưởng.

Giáo dục kỹ năng phòng ngừa bạo lực học đường thông qua sinh hoạt tập thể, trong đó tiết sinh hoạt lớp là thuận lợi nhất và được thực hiện thường xuyên. Đặc biệt là xây dựng chuyên đề Bạo lực học đường trong tuần lễ Thanh niên. Giáo viên chủ nhiệm chia lớp làm bốn nhóm nghiên cứu các nội dung của bạo lực học đường sau đó các nhóm cử đại diện lên trình bày bằng Powerpoint và tranh bạo lực học đường (do nhóm tự vẽ). Giáo viên chủ nhiệm hướng học sinh vào việc phát triển các kỹ năng:

Kỹ năng nhận biết các dấu hiệu của bạo lực học đường. Các dấu hiệu tiền bạo lực như nhìn đều, trêu đùa quá khích, bị cho ra rìa, tẩy chay, ruồng bỏ, cô lập, luôn bị gây sự, bị ức hiếp, hăm dọa... Kỹ năng bày tỏ chính kiến để phê phán và tiếp nhận các cách phòng chống bạo lực học đường. Hình thành cho học sinh kỹ năng nhận biết, phân tích, đánh giá các hành vi, biểu hiện thái độ của những người xung quanh, phân định đâu là đúng - sai, tốt - xấu. Kỹ năng hòa nhập và tham gia các nhóm bạn, hội bạn nhằm phòng chống bạo lực học đường. Kỹ năng làm chủ và ứng phó với hệ lụy do bạo lực học đường. Kỹ năng kiềm chế cảm xúc tiêu cực khi bị bạo hành bằng cách như hít thở sâu, đếm từ 1-10, nghĩ đến một câu chuyện hài, tìm mọi cách để hạ hỏa. Kỹ năng xử lý tình trạng khẩn cấp, bất thường khi xảy ra bạo lực học đường. Biết cầu cứu khi đối mặt với nguy cơ bạo lực học đường, đừng bao giờ để mình rơi vào thế bí, trở thành nạn nhân của những cuộc hành hung. Nếu cần thiết hãy nhẫn nhịn, lùi bước để tránh bạo lực nhưng không phải cam chịu “liều mình” chịu trận. Tìm những người đáng tin cậy gần nhất để chia sẻ những dấu hiệu tiền bạo lực. Các em có thể gặp giáo viên chủ nhiệm, người phụ trách Đoàn thanh niên, tổ tư vấn tâm lý học đường... hoặc bất kỳ ai là người lớn hơn có khả năng cứu giúp mình và trình bày ngắn gọn, rõ ràng vấn đề mình đang gặp phải. Nếu có điều kiện, các em nên học một số động tác võ thuật để tự bảo vệ mình, nhằm phòng ngừa bạo lực học đường một cách nhân văn.



Một số hình ảnh sinh hoạt chuyên đề phòng chống Bạo lực học đường trong giờ sinh hoạt lớp cuối tuần

Lồng ghép giáo dục bạo lực học đường vào trong các tiết dạy học chính khóa. Giáo viên chủ nhiệm đưa ra các tình huống và yêu cầu các em nêu hướng xử lý, giải quyết từ đó hình thành cho các em kỹ năng tự đảm bảo an toàn cho bản thân.

Hàng ngày, thường xuyên, giáo viên chủ nhiệm giáo dục học sinh không được mang các vật nhọn, chất độc hại, hung khí..... đến trường, thực hiện đúng quy tắc ứng xử trong nhà trường, hòa nhã với bạn bè và thầy cô, không nói tục chửi bậy, hoặc bạo hành bằng lời nói. Có kỹ năng sử dụng mạng xã hội an toàn, ứng xử văn minh.

Động viên các em tham gia tích cực các hoạt động của nhà trường, Đoàn trường. Tổ chức cho học sinh kí cam kết nói không với bạo lực học đường, thực hiện lớp học an toàn.

Giáo viên chủ nhiệm phải biết lắng nghe, thấu hiểu, sẻ chia, là nhà tư vấn, định hướng đến với từng học sinh, đặc biệt là một số học sinh cá biệt khi các em gặp khó khăn.

3.2.2.2. Kỹ năng đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông

Kỹ năng đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông được tiến hành thường xuyên, mọi lúc, mọi nơi. Đầu tiên, giáo viên chủ nhiệm cần tuyên truyền cho học sinh những kiến thức cần thiết về luật an toàn giao thông vào sinh hoạt 10 phút đầu giờ, viết các câu khẩu hiệu ngắn gọn, dễ nhớ lên trên đầu bảng lớp như: An toàn giao thông - hạnh phúc của mọi người, mọi nhà, An toàn giao thông – bảo đảm tính mạng!, An toàn giao thông là không tai nạn...

Để những kiến thức tiếp cận với học sinh một cách hiệu quả giáo viên chủ nhiệm tổ chức trò chơi Rung chuông vàng, kịch về an toàn giao thông...trong tiết sinh hoạt chủ nhiệm cuối tuần vào tháng an toàn giao thông. Qua đó, các kiến thức về an toàn giao thông cũng như các tình huống nguy hiểm giả định, các kỹ năng đối phó cần thiết khi gặp những tình huống nguy hiểm cũng được truyền tải đến học sinh dễ dàng hơn và đem lại hiệu quả cao hơn.



Kịch: “ Hãy chấp hành luật giao thông, đừng nguy hiểm”



Cô trò thực hiện trò chơi “Rung chuông vàng” về ATGT

Cho học sinh xem các video về an toàn giao thông từ youtube để truyền tải đến các em kiến thức và các tình huống nguy hiểm thực tế khi tham gia giao thông. Đồng thời sau mỗi đoạn phim về tai nạn, học sinh đều được phát biểu về các tình huống nguy hiểm đó và cách phòng tránh các tình huống nguy hiểm khi tham gia giao thông thực tế. Qua các video, giáo viên chủ nhiệm cần nhấn mạnh cho học sinh các kỹ năng đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông như:

- + Khi tham gia giao thông thì người điều khiển phương tiện cần chấp hành quy định “đã uống rượu bia, không lái xe”.
- + Giảm tốc độ khi đến ngã tư, ngã ba, khúc cua, ngã rẽ.
- + Không lách vào những khe hở quá hẹp giữa hai xe.
- + Sử dụng gương chiếu hậu, đèn tín hiệu và đèn pha đúng cách.
- + Giữ khoảng cách an toàn với xe đi trước theo quy định của Luật Giao thông đường bộ.
- + Tránh đi vào điểm mù của xe ô tô cỡ lớn.
- + Nhường đường cho xe ưu tiên.
- + Sang đường đúng cách.

Tuân thủ luật giao thông và chỉ dẫn của lực lượng chức năng. Tuân thủ theo luật giao thông có thể giảm thiểu đến 80% nguy cơ gây ra tai nạn. Bởi vậy, để giữ

an toàn cho bản thân và những người khác khi tham gia giao thông, người điều khiển phương tiện nên tuân thủ luật giao thông và chỉ dẫn của lực lượng chức năng...

Ngoài ra, giáo viên chủ nhiệm còn tổ chức cho các em và gia đình kí cam kết thực hiện an toàn giao thông, động viên các em tham gia cuộc thi “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai”.

3.2.2.3. Kỹ năng phòng tránh tai nạn đuối nước

Để phòng tránh tai nạn đuối nước, giáo viên chủ nhiệm giáo dục học sinh không tham gia các buổi đi chơi xa ở biển trong các kỳ nghỉ lễ hoặc đi biển chụp ảnh kỷ yếu. Cung cấp một số địa chỉ dạy học bơi có uy tín ở địa phương cho các em.

Quỳ Hợp thuộc vùng núi phía Tây Nghệ An bị ảnh hưởng ngập lụt, chia cắt vào mùa mưa. Giáo viên chủ nhiệm cần thông báo cho gia đình, học sinh không được đi qua ở những nơi ngập, xung yếu. Cho học sinh nghỉ học hoặc ở lại nhà người thân để đảm bảo an toàn.

Giáo viên chủ nhiệm trang bị kỹ năng bơi lội và cách xử lý khi gặp tai nạn đuối nước bằng cách cho học sinh xem video vào tiết sinh hoạt cuối tuần:

+ Khi phát hiện thấy người bị rơi ngã xuống nước, cần hô hoán, kêu gọi mọi người đến ứng cứu, giúp đỡ ngay từ khi nhìn thấy nạn nhân. Tuyệt đối không được nhảy theo cứu nạn nhân nếu mình không biết bơi và không biết cách cứu đuối vì bản thân mình cũng có thể bị đuối nước.

+ Nhanh chóng đưa nạn nhân ra khỏi nước bằng cách đưa cánh tay, cây sào dài cho nạn nhân nắm, ném phao có buộc dây thừng... và kéo nạn nhân lên bờ một cách an toàn. Có thể ném một sợi dây dai, chắc... từ bờ để nạn nhân túm lấy được dây thừng và kéo nạn nhân vào bờ, hoặc cùng với mọi người vớt nạn nhân lên...

+ Đặt nạn nhân nằm chỗ thoáng khí.

+ Nếu nạn nhân bất tỉnh, kiểm tra xem còn thở không bằng cách quan sát chuyển động của lồng ngực: Nếu lồng ngực không chuyển động tức là nạn nhân ngưng thở, hãy thổi ngạt miệng qua miệng. Sau đó kiểm tra mạch cổ, mạch bẹn xem có đập không; nếu không bắt được mạch tức là nạn nhân đã ngưng tim, phải ấn tim ngoài lồng ngực ở nửa dưới xương ức. Nếu nạn nhân còn thở được, hãy đặt nạn nhân nằm nghiêng một bên để chất nôn dễ thoát ra.

+ Cởi bỏ quần áo ướt, giữ ấm bằng cách đắp lên người nạn nhân tấm khăn khô.

+ Nhanh chóng đưa nạn nhân đến cơ sở y tế ngay cả khi nạn nhân có vẻ bình thường hoặc đã hồi phục hoàn toàn sau sơ cứu vì nguy cơ khó thở thứ phát có thể xảy ra vài giờ sau khi ngạt nước.

3.2.2.4. Kỹ năng phòng chống điện giật, cháy nổ.

Tuyên truyền, giáo dục học sinh sử dụng điện an toàn và tiết kiệm khi không cần thiết. Lớp học trang bị cầu dao điện, các bình chữa cháy và có nội quy phòng chống cháy nổ phổ biến đến lớp. Hệ thống dây điện được giăng mắc đúng nếp ở lớp học an toàn.

Thường xuyên kiểm tra thiết bị điện trong lớp, nếu phát hiện hư hỏng có thể gọi thợ đến sửa hoặc tham mưu với nhà trường sửa chữa kịp thời. Ngắt nguồn điện đối với các thiết bị khi chưa sử dụng điện.

3.2.2.5. Kỹ năng sơ cứu các tai nạn thương tích khác như: gãy tay, ngạt thở, ngừng thở, bỏng, ngộ độc thực phẩm – hóa chất, ngất xỉu, cầm máu vết thương...

* Giáo viên chủ nhiệm trang bị các kỹ năng sơ cứu các tai nạn thương tích thông qua tổ chức trò chơi “Cùng làm Bác sỹ” trong tiết sinh hoạt cuối tuần.



Ảnh: Trò chơi “Cùng làm Bác sỹ”

* Phối hợp với giáo viên dạy Quốc phòng hướng dẫn cho các em về phương pháp sơ cứu các tai nạn thương tích thông qua dạy trực tiếp Bài 7: Kỹ thuật cấp cứu và chuyển thương, tiết 31: Luyện tập cầm máu tạm thời, luyện tập cố định tạm thời xương gãy; Tiết 32: Luyện tập hô hấp nhân tạo, luyện tập kỹ thuật chuyển thương, môn Giáo dục Quốc phòng lớp 11.

- Xử lý khi bị gãy tay.

Nếu gãy xương cánh tay, cần để cánh tay bị gãy sát thân mình bệnh nhân, cẳng tay vuông góc với cánh tay (tư thế co). Tiếp theo đặt 2 nẹp, nẹp trong từ hố nách tới quá khuỷu tay, nẹp ngoài từ bả vai đến quá khớp khuỷu. Có thể dùng nẹp Cramer làm thành góc 90 độ đỡ cả cánh tay và cẳng tay băng lại. Dùng 2 dây rộng bản buộc cố định nẹp: một ở trên và một ở dưới ổ gãy. Dùng khăn tam giác đỡ cẳng

tay treo trước ngực, căng tay vuông góc với cánh tay, bàn tay cao hơn khuỷu tay, bàn tay để ngửa. Dùng băng rộng bản băng ép cánh tay vào thân mình. Thắt nút phía trước nách bên lành.

Nếu gãy xương cẳng tay, cần để cẳng tay bị gãy sát thân mình bệnh nhân, cẳng tay vuông góc cánh tay. Lòng bàn tay ngửa. Dùng hai nẹp, nẹp trong từ lòng bàn tay đến nếp khuỷu tay, nẹp ngoài từ đầu các ngón tay đến quá khuỷu. Dùng 3 dây rộng bản buộc cố định nẹp bàn tay, thân cẳng tay (trên, dưới ở gãy). Dùng khăn tam giác đỡ cẳng tay treo trước ngực. Đưa đến cơ sở y tế ngay sau khi băng bó xong.



Giáo viên môn Quốc phòng hướng dẫn cho học sinh kỹ thuật băng bó khi bị gãy tay

- Sơ cứu ngạt thở, ngừng thở, ngừng tim (trường hợp điện giật, đuối nước, bỏng, ngã)
- + Rút cầu dao, phích điện, chú ý không sờ vào người bị điện giật khi chưa tắt nguồn.
- + Làm sạch, thông đường thở bằng cách dốc ngược đầu xuống thấp rồi lay mạnh kích thích gây nôn bớt nước trong dạ dày ra ngoài, móc dị vật ép lồng ngực tháo nước ở đường hô hấp.
- + Xoa bóp tim ngoài lồng ngực, hô hấp nhân tạo khoảng 2 tiếng
- + Dùng 2 tay ép lồng ngực ngoài tim, ép 100 lần /1 phút, tần suất ép tim 15 lần kết hợp 2 lần thổi ngạt.



Giáo viên môn Quốc phòng hướng dẫn cho học sinh kỹ thuật hô hấp nhân tạo

- Cầm máu vết thương
 - + Nâng cao phần đầu bị thương lên
 - + Dùng khăn sạch (hoặc dùng tay nếu không có khăn) ấn chặt ngay vào vết thương. Giữ chặt cho đến khi máu ngừng chảy.
 - + Nếu máu chảy không cầm được khi ấn chặt vào vết thương hoặc nếu nạn nhân đang mất nhiều máu:
 - Cứ ấn chặt vào vết thương.
 - Giữ cho phần bị thương giờ cao lên, càng cao càng tốt.

Buộc ga rô tay hoặc chân, càng gần chỗ vết thương càng tốt. Xiết chặt vừa đủ làm máu cầm lại. Buộc ga rô bằng một cái khăn gấp lại hoặc dây lưng rộng, không nên dùng một dây thừng mảnh, dây thép.

Chuyển ngay nạn nhân đến cơ sở y tế.



Giáo viên môn Quốc phòng hướng dẫn cho học sinh kỹ thuật cầm máu vết Thương

* Ngoài ra, giáo viên chủ nhiệm còn giáo dục thông qua các buổi lao động. Xây dựng một môi trường sinh hoạt lớp có nề nếp, học tập, vui chơi đúng quy định của nhà trường, không đùa giỡn quá mức, chơi những trò chơi nguy hiểm, leo trèo, xô đẩy nhau.

3.2.2.6. Kỹ năng phòng chống thiên tai và biến đổi khí hậu

Giáo viên chủ nhiệm nâng cao nhận thức về phòng ngừa, giảm nhẹ thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu cho học sinh bằng cách cung cấp kiến thức, vi deo, cập nhật thông tin về các sự kiện thiên tai sắp xảy ra hoặc vừa xảy ra, quan tâm đến tin tức thời tiết được đưa trên các phương tiện thông tin đại chúng thông báo cho học sinh

Lồng ghép giáo dục phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu vào các tiết dạy học chính khóa. Ví dụ: giáo dục kỹ năng phòng chống bão qua bài 11, Khu vực Đông Nam Á, tiết 1: tự nhiên, dân cư và xã hội, Địa lí lớp 11



Ảnh chia sẻ một số kỹ năng phòng chống bão

Hướng dẫn cho học sinh giăng nêo cửa kính, buộc cửa lớp chắc chắn, giăng chống, gia cố mái tôn nhà xe, chặt tỉa cành cây khi có cảnh báo bão.

Theo dõi thông tin, thường xuyên nắm bắt thông tin từ nhà trường, sơ tán học sinh đến nơi an toàn hoặc cho học sinh nghỉ học khi có thiên tai bất thường xảy ra hoặc bão.

Động viên, khích lệ các em tham gia cuộc thi tìm hiểu môi trường và biến đổi khí hậu do nhà trường tổ chức.



Các em lớp 11B11 tham gia cuộc thi tìm hiểu môi trường và biến đổi khí hậu

3.2.3. Quan tâm, đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo môi trường an toàn cho học sinh

Về cơ sở vật chất lớp học 11B11, có bàn ghế chắc chắn nhưng không đồng bộ góc bàn nhẵn, một số ô kính cửa sổ bị vỡ, dễ rơi kính. Hệ thống dây điện, ổ cắm, công tắc nguồn đảm bảo an toàn. Tường nhà một số nơi bị bong tróc được da cố lại tính thẩm mỹ không cao. Phòng học được trang bị Ti vi 65 inch phục vụ cho học tập. Quạt trần và quạt treo tường đảm bảo an toàn cho học sinh. Giáo viên chủ nhiệm đề xuất với Ban giám hiệu nhà trường kết hợp với chi hội phụ huynh lớp tu sửa lại cửa sổ, kính, da lại tường và sơn mới, thay đồng bộ bàn ghế đảm bảo an toàn và sạch đẹp

Việc đầu tư cơ sở vật chất là điều kiện thuận lợi cho các em yên tâm, thoải mái, đồng thời phát huy được năng lực học sinh, tạo môi trường giáo dục an toàn nhất giúp các em đạt hiệu quả cao nhất trong học tập.



Ảnh phòng học lớp 10B11 (trước khi tu sửa)

3.2.4. Phối hợp với các lực lượng khác để đảm bảo môi trường an toàn cho học sinh.

- Phối hợp với đoàn thanh niên

Giáo viên chủ nhiệm phối hợp với đoàn thanh niên trong công tác tuyên truyền đảm bảo an toàn trường học. Công tác tuyên truyền có thể thực hiện bằng nhiều cách, nhưng hiệu quả trực tiếp đến đoàn viên thanh niên nhất là việc sử dụng hệ thống phát thanh; hệ thống bảng tin của trường, phát thanh vào sinh hoạt 10 phút đầu giờ thứ tư hoặc ra chơi tiết 2 học buổi sáng. Giáo viên chủ nhiệm cung cấp danh sách học sinh làm việc tốt, có nhiều thành tích và tiến bộ vượt bậc... cho Đoàn thanh niên nêu gương người tốt, việc tốt. Đây là phương tiện tuyên truyền trực tiếp, có tác dụng rất to lớn trong việc giáo dục đạo đức, lối sống cho các em. Đồng thời yêu cầu các em tham gia đầy đủ, nhiệt tình các buổi ngoại khóa do Đoàn trường tổ chức.



Lớp 11B11 tham gia hoạt động ngoại khóa “Tuổi trẻ nói không với bạo lực học đường” do Đoàn trường tổ chức

Đề xuất với đoàn trường biểu dương, khen thưởng các đoàn viên, thanh niên có ý thức, đạo đức tốt, có hành động dũng cảm, trung thực. Đồng thời nhắc nhở, phê bình hoặc kỷ luật đối với những đoàn viên, thanh niên vi phạm nội quy, quy định hoặc vi phạm pháp luật.

Phối hợp với Đoàn thanh niên duy trì hiệu quả mô hình “Công trường an toàn giao thông”. Từ mô hình này, tình trạng ùn tắc trong giờ đến trường và tan học tại các công trường giảm hẳn, ý thức của học sinh khi tham gia giao thông được nâng lên.

Phối hợp với Đội cờ đỏ của Đoàn trường để nắm bắt tình hình học sinh của lớp chủ nhiệm vi phạm nội quy, quy định an toàn trường học, từ đó có biện pháp điều chỉnh, uốn nắn kịp thời.

- Phối hợp với Ban giám hiệu nhà trường

Giáo viên chủ nhiệm triển khai các kế hoạch, của nhà trường về đảm bảo an toàn trường học đến tận các em. Đồng thời giáo viên chủ nhiệm tổ chức các hoạt động, báo cáo tình hình lớp, chịu trách nhiệm về vấn đề an toàn, chất lượng giáo dục của lớp với Ban giám hiệu nhà trường.

Đề xuất với Ban giám hiệu nhà trường tu sửa, thay mới bàn ghế, ô kính cửa sổ, cắt tỉa cành cây to, làm rào chống cây xanh, sửa hoặc làm mới một số khu vực trên sân trường bị gồ ghề, đọng nước, trơn trượt...đảm bảo cho các em vui chơi thoải mái, an toàn.

Đề xuất với Ban giám hiệu nhà trường cho phép giáo viên chủ nhiệm chủ động phối hợp với giáo viên dạy bộ môn Giáo dục Quốc phòng hướng dẫn cho học sinh một số kỹ năng sơ cứu các tai nạn thương tích.

- Phối hợp với Phụ huynh học sinh

Thường xuyên phối kết hợp chặt chẽ cùng phụ huynh nắm bắt đặc điểm tâm sinh lý, sức khỏe học sinh để có biện pháp giúp đỡ, giáo dục kịp thời và hiệu quả.

Phối hợp với phụ huynh lớp tổ chức tuyên truyền giáo dục đạo đức lối sống, pháp luật, an toàn trường học...trong các cuộc họp phụ huynh. Đây là biện pháp mang lại hiệu quả cao. Bởi lúc này giáo viên và phụ huynh nói chuyện trực tiếp với nhau. Phụ huynh chia sẻ những hiểu biết của mình về tính cách của con em mình. Giáo viên chủ nhiệm cho phụ huynh biết về kết quả học tập, rèn luyện của con họ ở trường, những thế mạnh, điểm yếu của trẻ và những kỹ năng thiên phú mà giáo viên đã phát hiện thông qua các hoạt động trong lớp học.

Ngoài ra giáo viên chủ nhiệm có thể phối hợp với phụ huynh trong kêu gọi các mạnh thường quân đầu tư mua sắm, tu sửa cơ sở vật chất lớp học đảm bảo an toàn cho con em học tập.

Phối hợp với các gia đình học sinh trong quản lý, giáo dục con em mình. Duy trì thường xuyên việc gặp gỡ cha mẹ học sinh để biết được việc học tập rèn luyện

của từng em tại trường học, kịp thời ngăn chặn các tình huống phát sinh, đối với những học sinh có nguy cơ sa đà vào con đường hư hỏng.

Giáo viên chủ nhiệm thường xuyên trao đổi thông tin với phụ huynh thông qua nhóm Zalo phụ huynh lớp hoặc gọi điện trực tiếp cho phụ huynh để nắm bắt kịp thời tình hình học sinh, đảm bảo an toàn cho các em đến lớp và phụ huynh yên tâm, đặt niềm tin khi gửi các em đến trường.

- Phối hợp với công an xã để cung cấp thông tin, xử lý kịp thời tình hình an ninh trật tự xung quanh trường học và ở địa phương (nếu có liên quan đến học sinh trong lớp)

Hiệu quả của phối hợp là kết quả về đảm bảo công tác an ninh trật tự, an toàn trường học; phòng, chống vi phạm pháp luật; phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý kịp thời hành vi bạo lực học đường; đảm bảo việc chăm sóc sức khỏe, phòng, chống dịch, bệnh cho học sinh theo quy định của y tế trường học...

4. Kết quả

4.1. Đối với học sinh

Sau khi áp dụng đề tài chúng tôi đã tiến hành khảo sát 488 em là học sinh lớp 11. Phương pháp chính được sử dụng là điều tra bằng phiếu hỏi (ở mục 2.4.1). Chúng tôi thu được kết quả sau:

Bảng 5. Kết quả khảo sát học sinh khối 11 năm học 2020 - 2021 về việc đảm bảo trường học an toàn.

TT	NỘI DUNG	KẾT QUẢ			
		Rất quan trọng	Quan trọng	Bình thường	Không quan trọng
1	Theo em công tác đảm bảo trường học an toàn có vai trò	45/488 (9%)	341/488 (70%)	94/488 (19%)	8/488 (2%)
2	Em hãy cho biết mức độ an toàn trường học ở trường THPT Quỳnh Hợp 2 là	Rất an toàn 13/488 (3%)	An toàn 362/488 (74%)	Trung bình 100/488 (20%)	Không an toàn 13/488 (3%)
3	Theo em, công tác an toàn trường học ở trường THPT Quỳnh Hợp 2 còn có những vấn đề nào sau đây còn diễn ra	Bạo lực học đường 100/488 (20%)	Vi phạm an toàn giao thông 49/488 (10%)	Cửa sổ hỏng, ô kính vỡ 230/488 (47%)	Ngắt xiủ 109/488 (23%)
4	Theo em, cơ sở vật chất của nhà	Rất an toàn. 60/488	Cơ bản an toàn. 342/488	Chưa an toàn. 86/488	

	trường đã đảm bảo an toàn chưa?	(12%)	(70%)	(18%)	
5	Kĩ năng đảm bảo an toàn cho bản thân ở mức	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu
		37/488 (8%)	292/488 (60%)	149/488 (30%)	10/488 (2%)
6	Để đảm bảo an toàn trường học nhà trường đã tổ chức các hoạt động tuyên truyền bằng các hình thức nào sau đây?	Qua các buổi chào cờ, sinh hoạt lớp.	Lồng ghép, tích hợp trong dạy học.	Thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp.	Tất cả các phương án trên.
		11/488 (2%)	15/488 (3%)	72/488 (15%)	390/488 (80%)

Bảng 6. So sánh giữa học sinh trước khi thực hiện đề tài và học sinh sau khi áp dụng đề tài

TT	Nội dung	Học sinh trước khi thực hiện đề tài	Học sinh sau khi áp dụng đề tài
1	Theo em công tác đảm bảo an toàn trường học có vai trò	51% ý kiến cho rằng vai trò công tác đảm bảo an toàn trường học là bình thường	70% ý kiến cho rằng công tác đảm bảo an toàn trường học có vai trò quan trọng
2	Em hãy cho biết mức độ an toàn trường học ở trường THPT Quỳnh Hợp 2 là	80% ý kiến cho rằng mức độ an toàn trường học ở trường THPT Quỳnh Hợp 2 là trung bình	74% ý kiến cho rằng mức độ an toàn trường học ở trường THPT Quỳnh Hợp 2 là an toàn
3	Theo em, trường THPT Quỳnh Hợp 2 còn có những vấn đề nào sau đây còn diễn ra	70% ý kiến cho rằng vấn đề bạo lực học đường còn diễn ra, 23% vi phạm an toàn giao thông	20% ý kiến cho rằng vấn đề bạo lực học đường còn diễn ra, 10% vi phạm an toàn giao thông
4	Theo em, cơ sở vật chất của nhà trường đã đảm bảo an toàn chưa?	54% ý kiến cho rằng mức độ an toàn của cơ sở vật chất nhà trường ở mức cơ bản an toàn, chưa an toàn 34%.	64% ý kiến cho rằng mức độ an toàn của cơ sở vật chất nhà trường ở mức cơ bản an toàn, chưa an toàn 18%.
5	Kĩ năng đảm bảo an toàn cho bản thân ở mức	80% ý kiến cho rằng kĩ năng đảm bảo an toàn cho bản thân ở mức trung bình	60% ý kiến cho rằng kĩ năng đảm bảo an toàn cho bản thân ở mức khá, 30% mức trung bình

6	Để đảm bảo an toàn trường học nhà trường đã tổ chức các hoạt động tuyên truyền bằng các hình thức nào sau đây?	65% ý kiến cho rằng để đảm bảo an toàn trường học ở trường THPT Quỳnh Hợp 2, nhà trường tổ chức các hoạt động ngoại khóa ngoài giờ lên lớp.	80% ý kiến cho rằng để đảm bảo an toàn trường học ở trường THPT Quỳnh Hợp 2, nhà trường sử dụng tất cả các phương án trên.
---	--	---	--

Sau khi áp dụng đề tài, đa số các em đã nhận thức được vai trò quan trọng của việc đảm bảo trường học an toàn. Nhờ giáo viên chủ nhiệm tổ chức đa dạng các hoạt động tuyên truyền, trang bị cho học sinh kỹ năng đảm bảo an toàn cho bản thân, đầu tư cơ sở vật chất lớp học... nên tình trạng bạo lực học đường đã giảm hẳn từ 70% xuống còn 20%, vi phạm an toàn giao thông từ 23% xuống còn 10%. Kỹ năng đảm bảo an toàn cho chính bản thân học sinh từ mức trung bình (80%) lên mức khá (60%). Vì vậy mức độ an toàn ở trường THPT Quỳnh Hợp 2 từ trung bình (80%) lên mức an toàn (74%).

Đối với tập thể lớp 11B11:

Cơ sở vật chất đã được tu sửa, thay mới đảm bảo an toàn cho học sinh như: tường, ô kính cửa sổ, bàn ghế đảm bảo lớp học mùa hè mát, mùa đông ấm, đường dây điện, ổ cắm an toàn, có cầu dao ngắt nguồn điện, có Tivi 65 inch hiện đại, phòng học khang trang, sạch đẹp.



Ảnh phòng học lớp 11B11 (sau khi được tu sửa)

Năm học 2019 – 2020 còn có hiện tượng đánh nhau, xích mích, quấy rối trên mạng xã hội (02 vụ), kỹ năng bảo vệ bản thân còn thấp, không đội mũ bảo hiểm khi đi xe đạp điện, xe máy dưới 50 phân khối (02 lượt), đi học bằng xe máy trên 50 phân khối (01 lượt)... Phép màu đổi thay từ giáo viên chủ nhiệm sau khi áp dụng các biện pháp đảm bảo an toàn lớp học. Đến năm học 2020 - 2021, không còn tình trạng gây

gỗ đánh nhau; một số em ngổ ngược nay đã tích cực hơn, ngoan hơn điển hình như em Lê Hoàng Long; lớp học hòa đồng, vui vẻ, thương yêu, đoàn kết, thân thiện; không có học sinh vi phạm an toàn giao thông, vi phạm pháp luật. Cũng chính vì vậy mà kết quả học tập và rèn luyện của các em cao hơn năm trước.

Năm học 2019 – 2020: Về hạnh kiểm: có 29 em hạnh kiểm Tốt, 09 em hạnh kiểm Khá, 01 em hạnh kiểm Trung bình. Về học tập: 17 em học lực Khá, 20 em học lực trung bình, 02 em học lực Yếu.

Năm học 2020 – 2021: Hạnh kiểm có 34 em loại Tốt, 04 em loại Khá, không có hạnh kiểm Trung bình. Có 03 em học lực giỏi, 32 em học lực Khá, 03 em học lực Trung bình, không có học lực Yếu.

4.2. Đối với tập thể nhà trường

Nhà trường luôn quan tâm và tạo mọi điều kiện tốt nhất để thực hiện công tác đảm bảo trường học an toàn. Đã phổ biến và quán triệt về pháp Luật, pháp lệnh, Nghị định, Thông tư, Chỉ thị và các công văn hướng dẫn thực hiện công tác về an ninh trật tự, tai nạn thương tích, phòng chống thiên tai và biến đổi khí hậu...cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Vì vậy 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường có nhận thức tốt về công tác đảm bảo trường học an toàn, cho rằng đây là vấn đề rất quan trọng, luôn có ý thức, nêu cao vai trò trách nhiệm của mình và thực hiện, chấp hành tốt các nội quy, quy định của nhà trường và cấp trên đề ra.

Cơ sở vật chất nhà trường đã được tu sửa nâng cấp, làm mới đáp ứng được nhu cầu người học: có khuôn viên rộng, cổng trường thoáng đẹp, tường rào chắc chắn, sân trường sạch bằng phẳng, cây to được cắt tỉa cành, có rào che; có sân chơi, bãi tập, khu để xe phù hợp và thân thiện với người học; có khối phòng học, phòng học bộ môn, phòng phục vụ học tập bảo đảm đủ ánh sáng, thoáng mát, có bàn ghế phù hợp với người học, các lớp học hầu hết có Tivi phục vụ giảng dạy; có công trình vệ sinh, nước sạch và các công trình xây dựng khác bảo đảm an toàn, thân thiện, dễ tiếp cận, phù hợp với nhu cầu đa dạng của người sử dụng; thiết bị dạy học, đồ dùng, được sắp xếp và sử dụng an toàn, hợp lý, dễ tiếp cận.

Các phòng chức năng phục vụ nhà trường đầy đủ (Phòng Y tế, Phòng tư vấn tâm lí, Phòng thí nghiệm...). Hệ thống điện trong các lớp học được trang bị an toàn, có mạng internet tốc độ cao phục vụ dạy học, hệ thống camera giám sát, quản lý các khu vực trong nhà trường, công tác vệ sinh, môi trường luôn sạch sẽ đảm bảo an toàn phòng chống covid.



Phòng thực hành Tin học



Lớp học được trang bị Tivi



Sân trường được lát gạch blok



Cây xanh có rào che



Mạng internet phục vụ dạy học



Hệ thống điện, quạt an toàn



Phòng chống covid



Môi trường xanh, sạch đẹp



Hai camera giám sát phía sau sân thể dục



Camera giám sát phía trước sân trường, nhà xe học sinh và cổng trường

Như vậy, cơ sở vật chất nhà trường ngày càng được đầu tư mới, hiện đại đảm bảo an toàn cho học sinh và nhà trường đáp ứng nhu cầu dạy học hiện nay là phát huy năng lực người học thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Nhờ tăng cường xây dựng cơ sở vật chất, tu sửa và xây mới công trình trường, lớp, đảm bảo an toàn theo quy chuẩn được Bộ GD&ĐT quy định, đồng thời tích cực, chủ động, tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục đảm bảo trường học an toàn cho giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh. Nhờ sự lan tỏa của giáo viên chủ nhiệm thực hiện đề tài đến các giáo viên chủ nhiệm khác làm cho nhiều lớp học trở thành lớp học an toàn. Vì vậy, công tác an toàn trường học của nhà trường đã đạt được kết quả khả quan.

Bảng 7. Bảng so sánh số vụ vi phạm về tình hình an ninh trật tự, tai nạn thương tích, thảm họa thiên tai... ở trường THPT Quỳnh Hợp 2, trước khi thực hiện đề tài và sau khi thực hiện đề tài.

TT	Lỗi vi phạm		Số vụ trước khi áp dụng đề tài (năm học 2019-2020)	Số vụ sau khi áp dụng đề tài (năm học 2020-2021)	Giảm (vụ)	Ghi chú (năm học 2020-2021)		
1	Gây gỗ đánh nhau	Do HS trong trường gây ra	9	01	08 vụ			
		Bên ngoài gây cho nhà trường	02	Không				
2	Cố ý gây thương tích	Do HS trong trường gây ra	01	Không	01			
		Bên ngoài gây cho nhà trường	Không	Không				
3	Trộm cắp	Do HS trong trường gây ra	01	Không	01			
		Bên ngoài gây cho nhà trường	Không	Không				
4	Tai nạn giao thông	Thương tích	Giáo viên	Không	Không	0		
			Học sinh	05	01			04
		Chết người	Giáo viên	01	Không			01
			Học sinh	Không	Không			0
		Vi phạm ATGT	Giáo viên	Không	Không			0
			Học sinh	24	03			21
5	Liên quan đến ma túy	Giáo viên	Không	Không	0			
		Học sinh	Không	Không				
6	Liên quan đến cờ bạc, cá độ	Giáo viên	Không	Không	0			
		Học sinh	Không	Không				
7	Bỏn	Giáo viên	Không	Không	0			
		Học sinh	Không	Không				
8	Điện giật	Giáo viên	Không	Không	0			
		Học sinh	02	Không				
9	Ngã	Giáo viên	Không	Không	0			

		Học sinh	02	Không	02	
10	Ngộ độc	Giáo viên	Không	Không	0	
		Học sinh	02	Không	02	
11	Cháy nổ	Giáo viên	Không	Không	0	
		Học sinh	02	Không	02	
12	Đuối nước	Giáo viên	Không	Không	0	
		Học sinh	Không	Không	0	
13	Vi phạm khác	Giáo viên	01	Không	01	
		Học sinh	02	Không	02	

So với năm học 2019 – 2020, trong năm học 2020 – 2021 không có trường hợp cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm nội quy, quy định của nhà trường. Tình trạng bạo lực học đường và vi phạm an toàn giao thông giảm hẳn. Số vụ gây gổ đánh nhau từ 9 xuống còn 01 vụ. Các hiện tượng gây rối trật tự, các tệ nạn xâm nhập học đường được ngăn chặn kịp thời, không có trường hợp nghiện ma túy hay các tệ nạn xã hội khác, vi phạm về ATGT trong trường giảm hẳn từ 24 vụ xuống còn 03 vụ. Nhà trường không có tai nạn đuối nước và tai nạn do thiên tai gây ra. Con người và tài sản của nhà trường và học sinh được đảm bảo an toàn.

4.3. Tồn tại.

Bên cạnh những mặt tích cực đạt được thì công tác đảm bảo trường học an toàn vẫn còn một số tồn tại sau:

Ý thức thực hiện trường học an toàn của một số học sinh chưa cao.

Một số ít phụ huynh còn ỷ lại, phó mặc sự an toàn của con em mình cho nhà trường.

Cơ sở vật chất của nhà trường mặc dù được tu sửa, mua mới, hiện đại nhưng vẫn còn những tiềm ẩn không an toàn như: ô kính cửa sổ dễ vỡ, dãy nhà học cũ bắt đầu có biểu hiện xuống cấp.

PHẦN 3: KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Căn cứ vào mục tiêu, nhiệm vụ và những kết quả nghiên cứu khi thực hiện một số giải pháp giúp giáo viên chủ nhiệm nâng cao hiệu quả công tác đảm bảo trường học an toàn ở trường THPT Quỳnh Hợp 2 chúng tôi thu được các kết quả sau:

- Góp phần làm phong phú thêm cơ sở lí luận và thực tiễn của tài liệu đảm bảo trường học an toàn ở trường THPT

- Nắm được thực trạng công tác đảm bảo trường học an toàn ở trường THPT Quỳnh Hợp 2 nêu ra được nguyên nhân của thực trạng đó.

- Đưa ra được một số biện pháp giúp giáo viên chủ nhiệm nâng cao hiệu quả công tác đảm bảo trường học an toàn ở trường THPT Quỳnh Hợp 2

- Qua áp dụng một số giải pháp giúp giáo viên chủ nhiệm nâng cao hiệu quả công tác đảm bảo trường học an toàn ở trường THPT Quỳnh Hợp 2 đã tạo ra được một tập thể lớp khang trang, sạch đẹp, hiện đại, an toàn, vui vẻ, thân thiện, đoàn kết, vững mạnh. Chúng tôi cũng đã chia sẻ kinh nghiệm này với các giáo viên chủ nhiệm trong trường, họ cũng đạt được kết quả khả quan.

- Những nghiên cứu của đề tài trước hết giúp người làm đề tài áp dụng vào thực tế chủ nhiệm của mình góp phần nâng cao hiệu quả công tác chủ nhiệm ở trường trung học phổ thông. Đồng thời, có thể dùng làm tài liệu tham khảo cho giáo viên chủ nhiệm ở các trường trung học phổ thông khác trên toàn tỉnh.

2. Bài học kinh nghiệm

Qua thực hiện đề tài, chúng tôi nhận thấy để thực hiện tốt công tác giúp giáo viên chủ nhiệm nâng cao hiệu quả công tác đảm bảo trường học an toàn ở trường THPT Quỳnh Hợp 2 bản thân đã rút ra được một vài kinh nghiệm như sau:

- Đưa các nội dung trường học an toàn vào các tiêu chí thi đua theo từng đợt cụ thể.

- Giáo dục kĩ năng sống cho HS thông qua các giờ học, sinh hoạt chủ nhiệm

- Giáo viên chủ nhiệm tăng cường giám sát mọi hoạt động của học sinh trong giờ ra chơi, khu vực trường học.

- Thực hiện có hiệu quả công tác tư vấn tâm lý, kĩ năng sống cho học sinh, quan tâm giáo dục nhiều hơn đối với đối tượng học sinh có hoàn cảnh đặc biệt, có cá tính, lối sống không bình thường...

- Cần có sự phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm với gia đình học sinh thường xuyên và kịp thời.

- Giáo viên chủ nhiệm phải là điểm tựa của học sinh, phải là người tin cậy nhất để các em chia sẻ các vấn đề khó khăn trong cuộc sống, học tập; là cầu nối giữa học sinh và gia đình, giữa học sinh với đội ngũ thầy cô trong nhà trường với lãnh đạo trường, với các tổ chức trong nhà trường. Và là người gần gũi nhất, phân tích giúp học sinh, cùng học sinh đẩy lùi các tệ nạn xã hội ra xa trường học.

Công tác chủ nhiệm là một công tác quan trọng nhằm giúp nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục học sinh. Một người giáo viên chủ nhiệm tốt sẽ góp phần xây dựng nên một tập thể lớp tốt; nhiều giáo viên chủ nhiệm tốt sẽ xây dựng nên một nhà trường vững mạnh. Vì vậy tôi luôn cố gắng làm tốt công tác này và quan niệm rằng phải giáo dục học sinh bằng cả tình thương và trách nhiệm; phải là một tấm gương sáng cho học sinh noi theo.

3. Kiến nghị

- Đối với giáo viên chủ nhiệm cần thường xuyên bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ về phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước; phòng chống cháy nổ; an toàn giao thông; phòng chống bạo hành, xâm hại trẻ em; phòng chống đuối nước; công tác bảo đảm an toàn thực phẩm. Bồi dưỡng kỹ năng nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo, phổ biến pháp luật có liên quan về bảo vệ, chăm sóc, bảo đảm an toàn cho trẻ em, phòng chống dịch bệnh và phòng chống bạo hành, xâm hại trẻ em.

- Đối với nhà trường và cấp trên:

+ Nhà trường cần có tư vấn thường xuyên của các chuyên gia hoạt động chuyên sâu về bảo vệ trẻ em và bạo lực học đường...

+ Cần đẩy mạnh công tác tập huấn cho giáo viên chủ nhiệm, đặc biệt là tập huấn các nội dung đảm bảo trường học an toàn.

+ Các phòng thí nghiệm cần có tủ hút mùi... đảm bảo an toàn cho giáo viên và học sinh

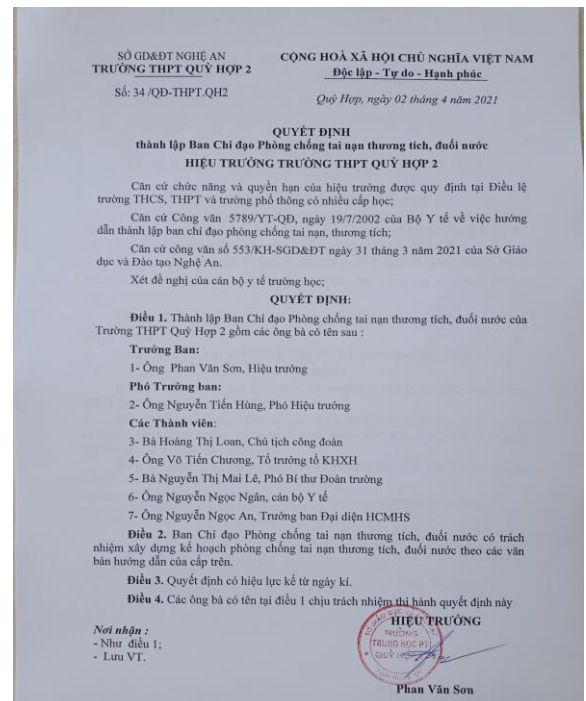
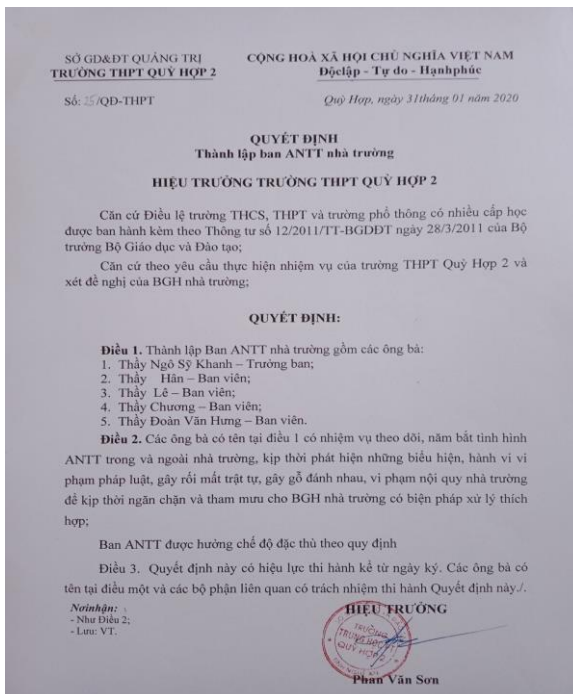
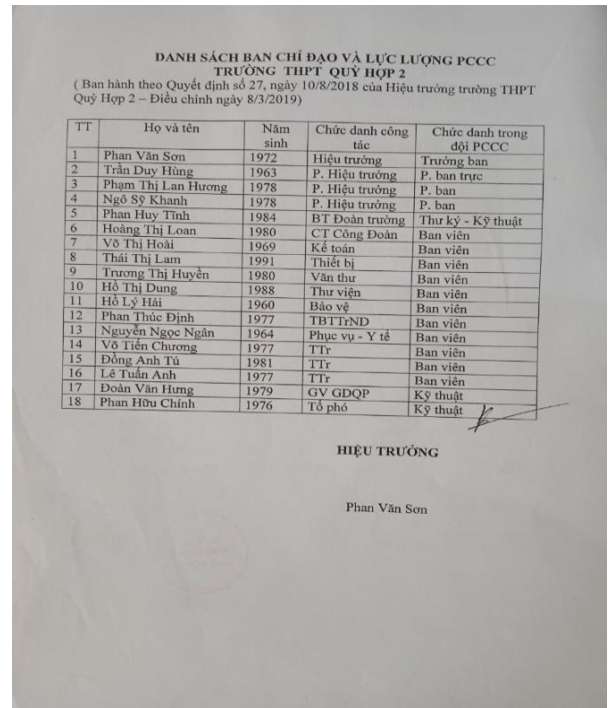
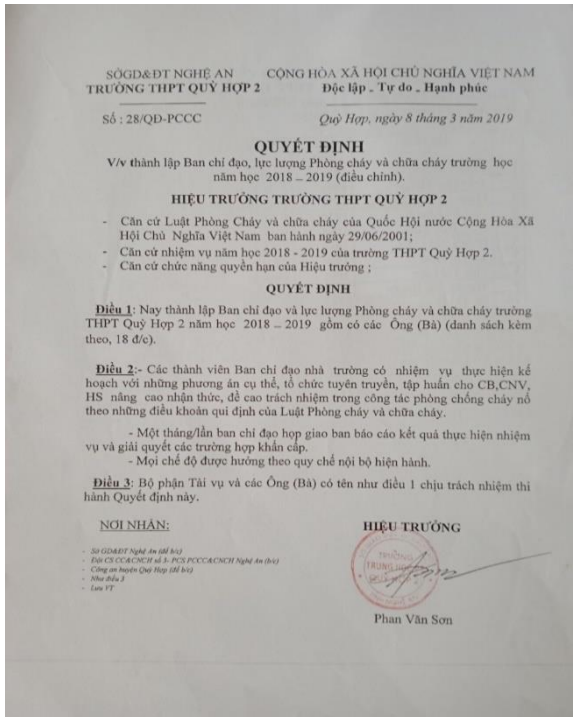
+ Kêu gọi nguồn xã hội hóa từ các đơn vị doanh nghiệp hảo tâm để từng bước nâng cao chất lượng cơ sở vật chất của nhà trường, đảm bảo điều kiện an toàn cho học sinh.

+ Để có môi trường giáo dục an toàn, Bộ GD&ĐT cần biên soạn chương trình giáo dục với kiến thức về bảo vệ người học cấp trung học phổ thông có các kỹ năng phù hợp, để giúp các em hiểu và chủ động bảo vệ mình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bài trình bày trong hội thảo Sáng kiến Trường học an toàn của các nước ASEAN (ASSI), 2012, 2013.
2. “Cẩm nang thực hành Trường học an toàn” của Myanmar (School Safety Manual) do UNDP phối hợp với các cơ quan của Liên Hiệp Quốc (UN-HABITAT, UNESCO), các tổ chức phi chính phủ (ADPC, CARE, Hội Chữ thập đỏ Pháp, Action Aid, v.v), 2010.
3. Công cụ đánh giá trường học an toàn - Kế hoạch GNRRTT trong trường học với sự tham gia của cộng đồng và chính quyền địa phương, UNESCO, 2013
4. Chính phủ. Nghị định quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường, số 80/2017/NĐ – CP, ngày 17/7/2017.
5. Tai nạn thương tích ở trẻ em và biện pháp phòng chống dựa vào nhà trường. Tác giả: Nguyễn Đức Quang Lê Vũ Anh Nguyễn Thúy Quỳnh. Năm 2010. Tạp chí y tế cộng đồng
6. Trường học an toàn toàn diện, UNICEF, ADPC, Plan, Tổ chức Tầm nhìn Thế giới, UNESCO, Tổ chức cứu trợ trẻ em
7. Các SKKN về tai nạn thương tích, An toàn giao thông, An ninh trật tự ... của các đồng nghiệp trên mạng Internet.

Phụ lục 1: Các quyết định thành lập các tiểu ban Ban an toàn trường học



QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Ban an ninh nhà trường năm học 2021 - 2022

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT QUỲ HỢP 2

Căn cứ điều 11, chương II, Điều lệ trường THCS, THPT và trường PT có nhiều cấp học ban hành kèm theo thông tư số 32/2020/TT-BGD&ĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020, quy định trách nhiệm và quyền hạn của Hiệu trưởng;

Căn cứ công văn 1749/SGDDĐT - GDTrH ngày 31/8/2021 Sở GD&ĐT Nghệ An về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2021 - 2022;

Căn cứ kế hoạch giáo dục của trường THPT Quỳnh Hợp 2, năm học 2021 - 2022.

Xét đề nghị của của phó Hiệu trưởng phụ trách an ninh nhà trường

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập Ban an ninh nhà trường năm học 2021-2022 của trường THPT Quỳnh Hợp 2 (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Các thành viên Ban an ninh nhà trường hoàn thiện các nội dung, lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên. Các thành viên thực hiện nghiêm túc sự phân công trường ban.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông (bà) có tên tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận

- Như điều 1.
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Phan Văn Sơn

DANH SÁCH BAN AN NINH NHÀ TRƯỜNG
(Kèm theo Quyết định số: 15/QĐ - THPTQH2 ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Hiệu trưởng trường THPT Quỳnh Hợp 2)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Tiên Hùng	Phó Hiệu trưởng	Trưởng ban	PT chung
2	Phan Văn Hân	Giáo viên	Ban viên	Trực thứ 3,4,5,6
3	Đoàn Văn Hưng	Giáo viên	Ban viên	Trực thứ 2
4	Nguyễn Đức Lê	Giáo viên	Ban viên	Trực thứ 7

Danh sách này gồm có 04 người.

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Tổ tư vấn tâm lý học đường
Năm học 2021-2022**

Hiệu trưởng trường THPT Quỳnh Hợp 2

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm theo điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư hướng dẫn số: 31/TT-BGDĐT, ngày 18 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ đề nghị của bộ phận chuyên môn;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ tư vấn tâm lý học đường năm học 2021-2022, gồm các ông, bà (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Tổ tư vấn có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch, tổ chức theo dõi thu thập thông tin và trực tiếp tư vấn, tham vấn tâm lý cho học sinh theo quy định.

Điều 3. Các ông (bà) có tên tại điều 1 và các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VP.

HIỆU TRƯỞNG



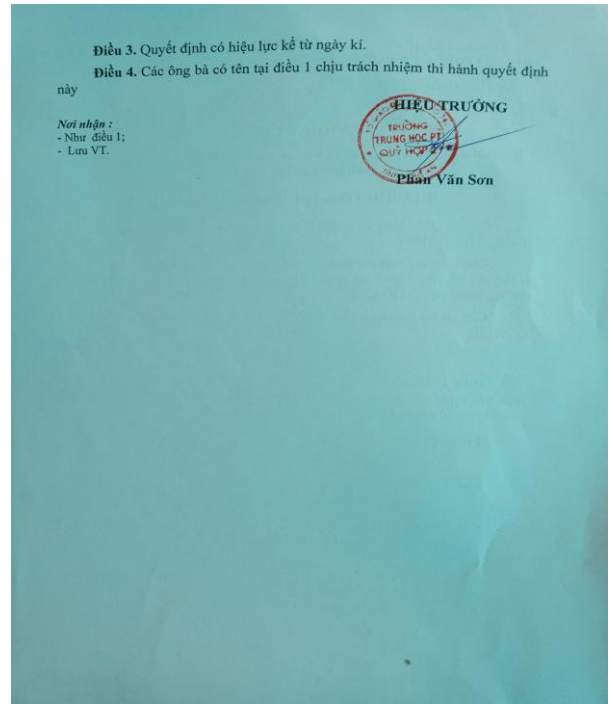
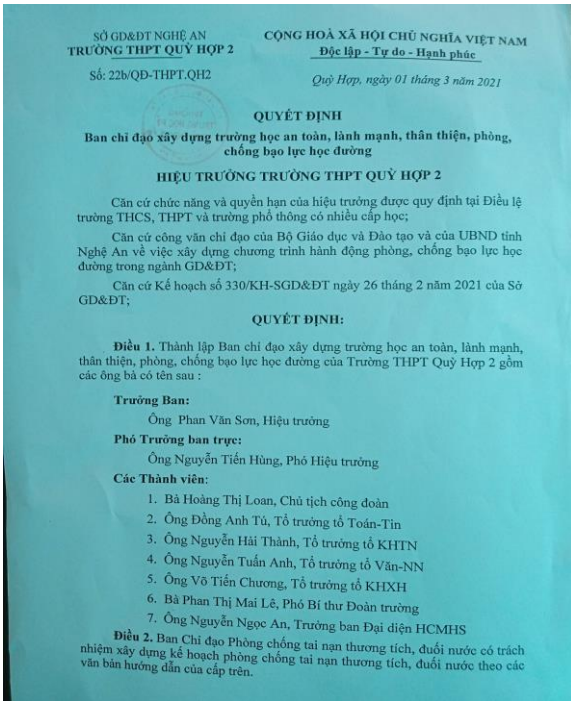
Phan Văn Sơn

DANH SÁCH

(Kèm theo Quyết định số 12/QĐ-THPTQH2, ngày 20/09/2021)

TT	Họ và tên	Chức vụ nhà trường	Nhiệm vụ phân công
1	Phan Văn Sơn	Hiệu trưởng - Tổ trưởng	- Chỉ đạo, ban hành VB; - Phụ trách tham vấn tâm lý đối với học sinh gặp khó khăn cần hỗ trợ, can thiệp, giải quyết kịp thời. Giới thiệu, hỗ trợ đưa học sinh đến trường.
2	Phạm Thị Tĩnh	GV môn GDCC - Thư ký	- Thư ký ban; - Phụ trách công tác khảo sát tình hình, hoàn cảnh HS...
3	Ngô sỹ Khanh	Phó Hiệu trưởng - Tổ phó	- Phụ trách tư vấn kỹ năng, phương pháp học tập hiệu quả và định hướng nghề nghiệp...
4	Nguyễn Hoàng Tuấn	Phó Hiệu trưởng - Tổ phó	- Tư vấn tăng cường khả năng ứng phó, giải quyết vấn đề phát sinh trong mối quan hệ gia đình, thầy cô, bạn bè và các mối quan hệ xã hội khác
5	Nguyễn Tiên Hùng	Phó Hiệu trưởng - Tổ phó	- Phụ trách tư vấn, giáo dục kỹ năng, biện pháp ứng xử văn hóa, phòng, chống bạo lực, xâm hại và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.
6	Phạm Thị Ngọc Anh	GV môn Lịch sử - Ủy viên	- Tư vấn tâm lý lứa tuổi, giới tính, hôn nhân, gia đình, sức khỏe sinh sản vị thành niên.
7	Nguyễn Ngọc An	Phụ huynh HS	Lực lượng phối hợp

(Danh sách gồm có 07 người)



DANH SÁCH BAN PHÒNG CHỐNG CƠN BÃO SỐ 7 NĂM 2020
TRƯỜNG THPT QUÝ HỢP 2
(Ban hành theo Quyết định số 01, ngày 13/10/2020 của P.Hiệu trưởng trường THPT Quý Hợp 2)

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh công tác	Chức danh trong Ban PCTT
1	Phan Văn Sơn	1972	Hiệu trưởng	Trưởng ban
2	Nguyễn Hoàng Tuấn	1979	P. Hiệu trưởng	P. ban
3	Trần Duy Hùng	1963	P. Hiệu trưởng	P. ban
4	Ngô Sỹ Khanh	1978	P. Hiệu trưởng	P. ban
5	Phan Huy Tinh	1984	BT Đoàn trường	Thư ký - Ban viên
6	Lê Tuấn Anh	1977	TTr	Ban viên
7	Đoàn Văn Hùng	1979	GV GDQP	Ban viên
8	Phan Hữu Chính	1976	Tổ phó	Ban viên
9	Hoàng Thị Loan	1980	CT Công Đoàn	Ban viên
10	Võ Thị Hoài	1969	Kế toán	Ban viên
11	Thái Thị Lam	1991	Thiết bị	Ban viên
12	Trương Thị Huyền	1980	Văn thư	Ban viên
13	Hồ Thị Dung	1988	Thư viện	Ban viên
14	Hồ Lý Hải	1960	Bảo vệ	Ban viên
15	Phan Thúc Định	1977	TBTT&ND	Ban viên
16	Nguyễn Ngọc Ngân	1964	Phục vụ - Y tế	Ban viên
17	Võ Tiến Chương	1977	TTr	Ban viên
18	Đồng Anh Tú	1981	TTr	Ban viên
19	Nguyễn Hải Thành	1979	TTr	Ban viên
20	32 GVCN còn lại			Ban viên

Phụ lục 2: Các kế hoạch về phòng chống bạo lực học đường, an ninh trật tự, phòng chống đuối nước, an toàn giao thông, phòng chống mua bán người, ma túy HIV, phòng chống cơn bão số 7...

SỞ GD&ĐT NGHỆ AN
TRƯỜNG THPT QUỲ HỢP 2
Số: 19/KH-THPTQH2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Quyết Hội, ngày 6 tháng 9 năm 2020

KẾ HOẠCH
Đảm bảo trật tự an toàn giao thông năm 2020

Thực hiện Kế hoạch số 666/KH-UBATGTQG ngày 30/12/2019 của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia về triển khai Năm an toàn giao thông 2020; Kế hoạch số 50/KH-UBND của UBND tỉnh Nghệ An ngày 22/01 về việc bảo đảm trật tự an toàn giao thông năm 2020 trên địa bàn tỉnh Nghệ An. Trường THPT Quý Hợp 2 xây dựng Kế hoạch đảm bảo trật tự an toàn giao thông (ATGT) năm 2020, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong công tác đảm bảo trật tự ATGT; tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục, nâng cao kiến thức, ý thức tự giác tuân thủ pháp luật về an toàn giao thông, văn hóa giao thông cho cán bộ, giáo viên và học sinh trong nhà trường;
- Phát huy vai trò trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và nhân thức của các bậc phụ huynh trong việc phối hợp tuyên truyền giáo dục, vận động con em chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật về trật tự ATGT đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa;
- Nâng cao nhận thức, ý thức tự giác chấp hành pháp luật cho cán bộ, giáo viên và học sinh khi tham gia giao thông, đẩy lùi tình trạng vi phạm giao thông, giảm thiểu tai nạn giao thông, tăng cường giải pháp giảm tình trạng ùn tắc giao thông trước cổng trường trước và sau giờ học.

2. Yêu cầu

- Tổ chức ký cam kết đảm bảo trật tự ATGT giữa học sinh, phụ huynh và nhà trường về việc chấp hành pháp luật về ATGT, không giao xe máy cho học sinh khi chưa đủ tuổi, chưa có giấy phép lái xe; đội mũ bảo hiểm cho học sinh khi ngồi trên xe mô tô, xe gắn máy và phương tiện xe hai bánh chạy bằng điện tham gia giao thông;
- Quản triệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 16/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện Luật phòng, chống tác hại rượu, bia và Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường thủy nội địa;
- Nâng cao hiệu quả mô hình "Cổng trường An toàn giao thông", "Cổng trường ATGT tiêu biểu" đảm bảo trật tự ATGT trước cổng trường, không để xảy ra tình trạng ùn tắc giao thông trước cổng trường trước và sau buổi học.

2

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

- Tăng cường quản triệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04/9/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Chỉ thị số 12-CT/TTU ngày 09/01/2013 của Tỉnh ủy Nghệ An về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác đảm bảo trật tự ATGT và các kế hoạch, chỉ thị của UBND tỉnh về công tác đảm bảo trật tự ATGT đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông; Kế hoạch số 254/KH-UBND ngày 01/02/2019 của UBND tỉnh về tổ chức thực hiện Nghị quyết 12/NQ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về tăng cường công tác đảm bảo trật tự ATGT, chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2019-2021; Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 16/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện Luật phòng, chống tác hại rượu, bia và Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt và các văn bản chỉ đạo của Sở về công tác tuyên truyền giáo dục trật tự an toàn giao thông;
- Phát huy sức mạnh tổng hợp của các tổ chức chính trị xã hội, các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường nhằm thực hiện giáo dục, tuyên truyền hiệu quả nhất để có sự chuyển biến mạnh mẽ ý thức tự giác chấp hành luật giao thông trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên, học sinh, xóa bỏ những thói quen tùy tiện vi phạm quy tắc khi tham gia giao thông; tiếp tục xây dựng ý thức trong mỗi người khi tham gia giao thông. Đưa nội dung văn hóa giao thông vào bộ quy tắc ứng xử của đơn vị và nghiêm túc thực hiện.
- Tăng cường đổi mới các hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông cho học sinh với chủ đề "Học sinh với văn hóa giao thông", trong đó chú trọng các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông cho học sinh; tuyên truyền ký năng tham gia giao thông an toàn, ký năng điều khiển xe đạp điện, xe máy điện khi tham gia giao thông đối với học sinh; lồng ghép các nội dung tuyên truyền giáo dục ATGT vào các hoạt động ngoại khóa, các sinh hoạt, văn hóa, văn nghệ... thường xuyên nhắc nhở, bắt buộc học sinh đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên mô tô, xe gắn máy, xe đạp điện.
- Tăng cường các giải pháp nhằm xử lý tình trạng ùn tắc giao thông trước cổng trường trước giờ vào học, khi tan học và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm luật giao thông trong học sinh, sinh viên.
- Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, học sinh thực hiện nghiêm túc Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia và các quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt, tăng cường nâng cao nhận thức về những hiểm họa của việc lạm dụng rượu, bia, sử dụng điện thoại khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông, nghiêm chỉnh chấp hành các quy định: "Đã uống rượu, bia - Không lái xe"; "Không sử dụng điện thoại khi điều khiển phương tiện giao thông", "Thắt dây an toàn khi ngồi trên ô tô"...; tích cực hưởng ứng thực hiện năm ATGT các dịp Lễ, tết, nghỉ hè và trong kỳ thi THPT Quốc gia năm 2020.
- Phát huy, nâng cao vai trò, trách nhiệm của Đoàn trường trong việc giữ gìn trật tự ATGT, đẩy mạnh Cuộc vận động "học sinh với Văn hóa giao thông", tiếp tục triển khai có hiệu quả mô hình "Cổng trường an toàn giao thông", xây dựng kế hoạch, đẩy mạnh các hoạt động phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa cho học sinh, sinh viên vào đầu các năm học. Đưa tiêu chí chấp hành pháp luật an toàn giao thông vào tiêu chí đánh giá hàng năm của học sinh.

3

- Tổ chức hướng dẫn học sinh tham gia các Chương trình "An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ", "Giao thông học đường" do UBATGT Quốc gia tổ chức; "An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai" do Bộ GD&ĐT tổ chức và các cuộc thi do UBND tỉnh và các ngành tổ chức...
- Kịp thời biểu dương khen thưởng tập thể, cá nhân điển hình có thành tích xuất sắc trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; nhắc nhở, giáo dục và xử lý kịp thời những trường hợp học sinh vi phạm pháp luật về an toàn giao thông.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN


- Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các nội dung công tác đảm bảo trật tự ATGT, lồng ghép công tác đảm bảo ATGT vào công tác an ninh trường học. Định kỳ vào đầu năm học mới, nhà trường triển khai họp với phụ huynh học sinh để tuyên truyền, nhắc nhở, ký cam kết việc không giao xe máy cho học sinh khi chưa có giấy phép lái xe và cam kết đội mũ bảo hiểm cho học sinh khi ngồi trên xe mô tô, xe gắn máy và phương tiện xe hai bánh chạy bằng điện tham gia giao thông;
- Phối hợp với Công an huyện Quý Hợp, Đoàn trường, GVCN tổ chức các buổi tuyên truyền, xây dựng các buổi sinh hoạt ngoại khóa theo từng chủ đề, chủ điểm về ATGT tạo sự tác động mạnh mẽ đến ý thức học sinh khi tham gia giao thông. Đưa nội dung chấp hành pháp luật về trật tự an toàn giao thông là một trong các nội dung đánh giá thi đua năm học cho các cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Xử lý nghiêm minh đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh vi phạm ATGT khi có thông báo của cơ quan chức năng;
- Thường xuyên cập nhật, đổi mới phương pháp giảng dạy ATGT;
- Tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên, cán bộ phụ trách công tác giáo dục an toàn giao thông;
- Phối hợp với Đoàn trường, giáo viên dạy GDCD, Tin học triển khai, tổ chức có hiệu quả các cuộc thi tìm hiểu về pháp luật an toàn giao thông do Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh và các ngành tổ chức;

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông tại trường THPT Quý Hợp 2 năm 2020.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để b/c);
- Công an huyện Quý Hợp (để phối hợp thực hiện)
- UBND và công an xã Tam Hợp (để phối hợp thực hiện)
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG


Phan Văn Sơn

KẾ HOẠCH
Phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho học sinh
tại trường THPT Quý Hợp 2 năm 2020

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và UBND tỉnh về tăng cường các giải pháp phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho trẻ em, học sinh; Kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước trẻ em trong cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2017 – 2020. Trường THPT Quý Hợp 2 xây dựng Kế hoạch phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho học sinh trong nhà trường năm 2020, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, phụ huynh về phòng, chống tai nạn thương tích (TNNT), đuối nước cho học sinh; tạo môi trường học tập, vui chơi an toàn; giảm tới mức thấp nhất tỷ lệ học sinh bị tử vong và tàn tật do TNNT, đặc biệt là tình trạng tử vong do tai nạn đuối nước, tai nạn giao thông gây ra.

- Tăng cường các hoạt động phối hợp với các ban, ngành chức năng, các cơ quan, tổ chức chính trị xã hội, với phụ huynh nhằm đẩy mạnh và đa dạng hóa các hình thức, nội dung tuyên truyền và triển khai công tác phòng, chống.

2. Yêu cầu

- Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền thường xuyên, liên tục, mọi lúc mọi nơi, nhất là vào dịp cao điểm, lễ tết, mùa hè, mùa mưa lũ...; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời nắm bắt, báo cáo các vụ việc phát sinh xảy ra liên quan đến học sinh của nhà trường.

- Trang bị đầy đủ kiến thức về phòng, chống TNNT, đuối nước đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường, trong đó chú trọng đội ngũ giáo viên thể dục, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên phụ trách công tác Đoàn, nhân viên y tế trong trường học.

II. MỘT SỐ MỤC TIÊU CỤ THỂ

- Xây dựng Kế hoạch phòng, chống TNNT, đuối nước cho học sinh phù hợp với tình hình địa phương, đơn vị và triển khai có hiệu quả Kế hoạch;

- Thành lập Ban chỉ đạo phòng chống TNNT học sinh;

- Tổ chức ký cam kết với gia đình người học thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống TNNT học sinh; phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học

sinh tổ chức, hướng dẫn học sinh tham gia các lớp học bơi phù hợp trong và ngoài nhà trường;

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường được tập huấn và có kỹ năng phòng chống TNNT, có kỹ năng sơ cứu ban đầu. Các giáo viên giáo dục thể chất được tập huấn và có nghiệp vụ dạy bơi, cứu đuối;

- Học sinh được hướng dẫn và biết kỹ năng phòng chống TNNT phù hợp với cấp học, đặc biệt là tai nạn đuối nước, tai nạn giao thông. Tăng dân tỷ lệ học sinh phổ thông được học bơi, biết bơi, có kỹ năng tự cứu đuối;

- Xây dựng và thực hiện cơ chế phối hợp tổ chức các lớp dạy bơi cho học sinh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, học sinh, gia đình và cộng đồng về phòng, chống TNNT, đặc biệt là tai nạn đuối nước, tai nạn giao thông.

2. Xây dựng các thông điệp, tài liệu truyền thông về phòng, chống TNNT, đuối nước cho học sinh nhằm trang bị những hiểu biết, kiến thức, kỹ năng phòng, chống đến cán bộ, giáo viên, phụ huynh và học sinh.

3. Đa dạng hóa các hoạt động tuyên truyền, giáo dục trực quan qua băng tin, pa nô, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu, website, kênh phát thanh... của nhà trường; qua các buổi nói chuyện, tọa đàm, các hoạt động sân khấu hóa, các hội thi, cuộc thi, trong các tiết hoạt động giáo dục như sinh hoạt dưới cờ đầu tuần, các buổi sinh hoạt lớp, nhắc nhở học sinh đảm bảo an toàn từ trường về nhà và từ nhà đến trường...

Phát huy hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tuyên truyền, tư vấn với gia đình, cộng đồng thông qua các kênh như zalo, facebook... theo các nhóm, lớp học...

4. Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các cơ quan chức năng, các tổ chức đoàn thể ở địa phương để tuyên truyền đồng bộ cả trong các cơ sở giáo dục và địa bàn dân cư nơi học sinh sinh sống.

Tuyên truyền, biểu dương, kịp thời nêu gương những tấm gương dũng cảm, có hành động đẹp.

4. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, tìm kiếm nguồn tài trợ, huy động các nguồn lực của xã hội để phổ cập bơi cho học sinh nhằm nâng cao kỹ năng bơi, kỹ năng phòng, chống TNNT, đuối nước cho học sinh.

5. Đẩy mạnh việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống TNNT, đuối nước đối với học sinh; Xây dựng và nhân rộng mô hình "Trường học an toàn phòng chống TNNT", "Công trường an toàn giao thông"; xác định các nguy cơ gây tai nạn, thương tích và hướng dẫn cách loại bỏ nguy cơ gây tai nạn, thương tích đối với học sinh trong nhà trường.

6. Tổ chức các lớp tập huấn hướng dẫn kỹ năng, phương pháp phòng, chống TNNT, đuối nước cho học sinh, chú trọng các lớp bồi dưỡng nâng cao

phương pháp dạy bơi, cứu đuối, kỹ năng sơ cứu cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

7. Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, phát huy hiệu quả vai trò của các tổ chức đoàn thể, các cơ quan chức năng, các hội tại địa phương, nhất là Đoàn Thanh niên, Công an xã để:

- Phát động phong trào dạy, học bơi; tổ chức các cuộc thi bơi trong nhà trường hoặc trên địa bàn dân cư;

- Theo dõi việc sinh hoạt, đặc biệt là sinh hoạt hè của học sinh tại địa phương, thường xuyên tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí bổ ích, thiết thực, an toàn nhằm tái thu hút học sinh tham gia.

- Kịp thời có phương án ứng phó trước hiện tượng thời tiết bất thường, thiên tai bão, lũ, lụt... đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh.

8. Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn về bơi cho đội ngũ giáo viên thể dục; khai thác, sử dụng có hiệu quả các bể bơi trên địa bàn, có chính sách khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các em học sinh được học bơi; đồng thời khuyến khích, vận động cha mẹ học sinh cho con em tham dự các lớp học bơi trong dịp hè.

9. Tổ chức ký cam kết với gia đình học sinh thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống TNNT; phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức, hướng dẫn học sinh tham gia các lớp học bơi phù hợp trong và ngoài nhà trường; đưa tỷ lệ học sinh phổ thông được học bơi, biết bơi, có kỹ năng tự cứu đuối cho học sinh những năm trước.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm trước Sở GD&ĐT về việc thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch;

- Xây dựng kế hoạch triển khai; phối hợp với công an, chính quyền, các tổ chức đoàn thể, các hội ở địa phương thực hiện công tác phòng, chống TNNT, đuối nước trong và ngoài nhà trường. Tổ chức ký cam kết, phối hợp hằng năm giữa gia đình học sinh với nhà trường và các tổ chức đoàn thể về việc quản lý, giáo dục học sinh, không để xảy ra TNNT, đuối nước;

- Thường xuyên bổ sung, trang bị tài liệu hướng dẫn về phòng, chống TNNT, đuối nước cho cán bộ quản lý, giáo viên để tuyên truyền cho học sinh, nhất là trong kỳ nghỉ lễ, tết, nghỉ hè và mùa mưa lũ;

- Phối hợp với Ban Đại diện cha mẹ học sinh, khuyến khích, động viên học sinh tham gia các lớp học bơi nhằm nâng cao kỹ năng bơi cho các em và biết cách xử lý khi không may xảy ra các tình huống xấu;

- Thành lập, kiện toàn Ban chỉ đạo phòng chống TNNT, đuối nước. Giao nhiệm vụ cho giáo viên chủ nhiệm, giáo viên dạy các tiết học cuối phải dành 3 – 5 phút trước khi tan học để tuyên truyền, nhắc nhở, khuyến cáo học sinh tham gia giao thông an toàn, không được tự tiện tắm, bơi ở những nơi ao, hồ, sông, đập... những nơi nguy hiểm, có nguy cơ xảy ra các tai nạn;

- Chỉ đạo Đoàn trường chủ động tích cực phối hợp với Đoàn Thanh niên trên địa bàn lập bản đồ các nơi nguy hiểm có thể xảy ra tai nạn, tổ chức cắm biển cảnh báo và đặt sào cứu đuối, dây, phao...; tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm, kỹ năng sống cho học sinh; tổ chức các cuộc thi, hội thi thi hiệu... Thường xuyên kiểm tra, theo dõi và đánh giá việc tham gia sinh hoạt, đặc biệt là sinh hoạt hè của học sinh trên địa bàn dân cư;

- Tổ chức tổng kết và báo cáo việc thực hiện kế hoạch về Sở GD&ĐT theo quy định.

Trên đây là kế hoạch phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho học sinh tại trường THPT Quý Hợp 2 năm 2020. Yêu cầu các cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong toàn trường thực hiện nghiêm túc kế hoạch.

Nơi nhận:
- Sở GD&ĐT (b/c);
- UBND các xã có HS (p/h);
- BCH Đoàn các xã có HS (p/h)
- Lưu VT;

HIỆU TRƯỞNG


Phan Văn Sơn

KẾ HOẠCH

Tăng cường thực hiện các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường năm 2020

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) và của UBND tỉnh Nghệ An về việc xây dựng chương trình hành động phòng, chống bạo lực học đường trong ngành GD&ĐT; Công văn số 462/SGD&ĐT-CTTT, ngày 29 tháng 3 năm 2019 "Về tiếp tục triển khai nghiêm túc Nghị định 80/2017/NĐ-CP của Chính phủ và Chỉ thị 17/37 của Bộ GD&ĐT, khắc phục tình trạng vi phạm ĐĐ nhà giáo và BLHD". Trường THPT Quý Hợp 2 xây dựng kế hoạch tăng cường thực hiện các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường năm 2020, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; chú trọng phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và kịp thời xử lý các hành vi vi phạm nhằm giảm thiểu bạo lực học đường.

2. Yêu cầu

a) Phát huy vai trò, trách nhiệm của nhà trường trong việc gắn các hoạt động phối hợp với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ.
b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng, chống bạo lực học đường cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.
c) Trang bị kiến thức, kỹ năng phòng, chống bạo lực học đường; rèn luyện kỹ năng sống cho người học.

d) Công khai kế hoạch và các kênh tiếp nhận thông tin về bạo lực học đường; thực hiện các biện pháp can thiệp, hỗ trợ kịp thời khi có người học bị bạo lực học đường.

e) Xây dựng và triển khai thực hiện bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học, có quy chế phối hợp với các cơ quan chức năng của địa phương về phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý các vụ việc bạo lực học đường.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến về phòng, chống bạo lực học đường

- Tiếp tục quán triệt, triển khai tuyên truyền, phổ biến sâu rộng để toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tích cực thực hiện các chủ trương của

3

trường nhà trường, đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và không có bạo lực học đường.

- Kịp thời biểu dương gương điển hình trong công tác phòng, chống bạo lực học đường, đồng thời xử lý nghiêm minh các hành vi bạo lực học đường trong và ngoài nhà trường.

3. Tăng cường công tác phối hợp

- Chủ động xây dựng quy chế phối hợp với Công an và chính quyền địa phương, với các hội trên địa bàn như: Cựu chiến binh, Phụ nữ, Cựu giáo chức, Khuyến học, phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể và của Hội cha mẹ học sinh trong nhà trường, đặc biệt phát huy tốt vai trò của cơ quan Công an trong việc phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vụ việc bạo lực học đường, đẩy lùi những biểu hiện tiêu cực trong giáo dục. Phối hợp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đối với người học, cán bộ, giáo viên và nhân viên về công tác phòng, chống bạo lực học đường.

- Tăng cường phối hợp với Đoàn thanh niên, các ban, ngành chức năng tại địa phương trong việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục đạo đức lối sống, giáo dục truyền thống, kỹ năng sống, giáo dục kiến thức về bình đẳng giới, sức khỏe sinh sản vị thành niên... nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm với bản thân, gia đình, cộng đồng xã hội, góp phần định hướng tâm lý lành mạnh, hình thành và phát triển nhân cách cho học sinh.

- Chủ động nắm bắt, truyền thông tin về hoạt động của nhà trường đến gia đình người học để cùng phối hợp giáo dục; tổ chức ký cam kết phối hợp giữa nhà trường với gia đình người học và các tổ chức khác trong việc xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường.

4. Nâng cao năng lực, phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên trong nhà trường

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự phối hợp của các tổ chức đoàn thể trong việc quản lý, bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên trong nhà trường.

- Tổ chức đánh giá, rà soát, bổ trí đội ngũ cán bộ, nhà giáo, nhân viên phù hợp với chuyên môn, năng lực cá nhân, đảm bảo trong nhà trường không có cán bộ quản lý, nhà giáo và nhân viên vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm quy chế chuyên môn nghiệp vụ. Xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với nhà giáo có hành vi bạo lực.

- Nhà trường thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên đề về nâng cao đạo đức nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo và việc áp dụng hiệu quả các phương pháp giáo dục, kỹ luật tích cực trong nhà trường.

2

Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Bộ Công an, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác phòng, chống bạo lực học đường.

- Triển khai tuyên truyền, thực hiện nghiêm túc Nghị định 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của người học, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong cơ sở giáo dục, gia đình người học và cộng đồng về mối nguy hiểm và hậu quả của bạo lực học đường; về trách nhiệm phát hiện, thông báo, tố giác hành vi bạo lực học đường; ngăn ngừa và can thiệp kịp thời đối với các hành vi bạo lực học đường phù hợp với khả năng của bản thân; giáo dục, trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng, chống xâm hại người học; phòng, chống bạo lực học đường; bạo hành trẻ em trên môi trường mạng cho người học, cán bộ, giáo viên, nhân viên và gia đình người học; giáo dục, tư vấn kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ cho người học.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật để cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh được nắm bắt thông tin thường xuyên về tình hình bạo lực học đường.

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống bạo lực học đường cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, có hiệu quả.

- Hình thức tổ chức tuyên truyền: Lồng ghép các nội dung tuyên truyền phòng, chống bạo lực học đường thông qua các giờ học chính khóa, các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa, hoạt động sinh hoạt tập thể (mit tình, hội thảo, hội nghị, tọa đàm, giao lưu, nói chuyện chuyên đề, các cuộc thi tìm hiểu dưới dạng bài viết hoặc sân khấu hóa, vẽ tranh, sáng tác, biểu diễn tiểu phẩm,...) về đề tài phòng, chống bạo lực học đường.

- Tổ chức hoạt động ngoại khóa "Tuổi trẻ trường THPT Quý Hợp 2 nói không với bạo lực học đường" nhân dịp kỷ niệm 89 năm ngày thành lập Đoàn.

2. Xây dựng môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện trong nhà trường

- Kiên toàn, thành lập Ban chỉ đạo xây dựng trường học an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường, phân công đồng chí Hiệu trưởng làm trưởng ban, 01 Phó hiệu trưởng làm Phó trưởng ban trực, mỗi tổ chức đoàn thể, tổ chuyên môn nhà trường có người tham gia Ban chỉ đạo; xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể nhằm thực hiện tốt công tác phòng, chống bạo lực học đường.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Tổ tư vấn tâm lý trong trường học, nêu cao trách nhiệm của các thành viên của Tổ tư vấn tâm lý trong việc phát hiện và tư vấn, giải quyết những mâu thuẫn của học sinh nhằm ngăn chặn nguy cơ xảy ra các hành vi bạo lực học đường.

- Tăng cường quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo, phát huy tính gương mẫu của thầy cô giáo; xây dựng và thực hiện có hiệu quả bộ quy tắc ứng xử

4

- Tổ chức tập huấn, trao đổi kinh nghiệm nâng cao năng lực phòng, chống bạo lực học đường cho người học và đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên trong nhà trường.

5. Tích hợp nội dung giáo dục phòng, chống bạo lực học đường vào các hoạt động giáo dục, nội dung, chương trình giáo dục

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức chấp hành pháp luật của học sinh trong nội dung, chương trình môn học, hoạt động giáo dục của chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới.

- Lồng ghép, tích hợp nội dung, kiến thức về bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường vào kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Giáo dục, trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng về phòng, chống bạo lực học đường và phòng, chống bạo hành trẻ em cho người học, cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên của nhà trường và gia đình người học.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Ban giám hiệu chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên khi đề xuất ra các vụ bạo lực học đường. Xử lý kịp thời theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các vụ bạo lực học đường đảm bảo công khai, nghiêm túc theo quy định của pháp luật đối với các cá nhân, tổ chức vi phạm. Chủ động nắm bắt thông tin và giải quyết kịp thời các phản ánh, khiếu nại, tố cáo liên quan đến vi phạm đạo đức nhà giáo theo thẩm quyền.

- Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng trong việc giáo dục học sinh. Đẩy mạnh việc phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các tổ chức để thực hiện công tác phòng, chống bạo lực học đường trong và ngoài nhà trường. Tổ chức ký cam kết, phối hợp hằng năm giữa gia đình người học với nhà trường và các tổ chức đoàn thể về việc quản lý, giáo dục người học không để xảy ra bạo lực học đường, nhất là các tình huống nảy sinh trên môi trường mạng.

- Xây dựng và triển khai bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường; các mô hình phòng chống bạo lực học đường; triển khai bộ công cụ hỗ trợ phòng ngừa các nguy cơ về bạo lực học đường và kịch bản ứng phó với các tình huống bạo lực.

- Trang bị tài liệu về phòng, chống bạo lực học đường cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên để tuyên truyền cho học sinh nhằm bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm bạo lực học đường, bạo hành trẻ em.

- Khuyến khích, động viên đối ngũ cán bộ, nhà giáo, người lao động trong nhà trường áp dụng các phương pháp giáo dục tích cực. Tăng cường giáo dục các kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng giao tiếp ứng xử tích cực cho học sinh.

- Cung cấp số liệu lên hệ thống thông tin điện tử phòng, chống bạo lực học đường của ngành giáo dục.

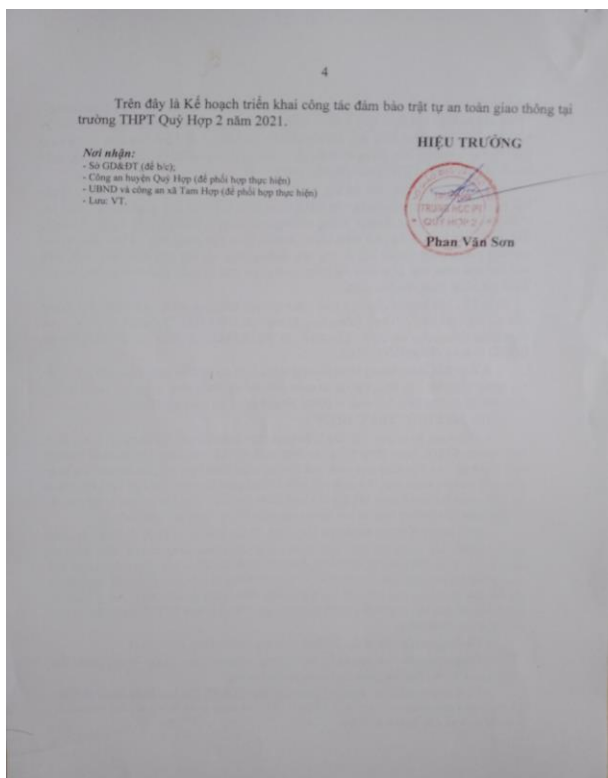
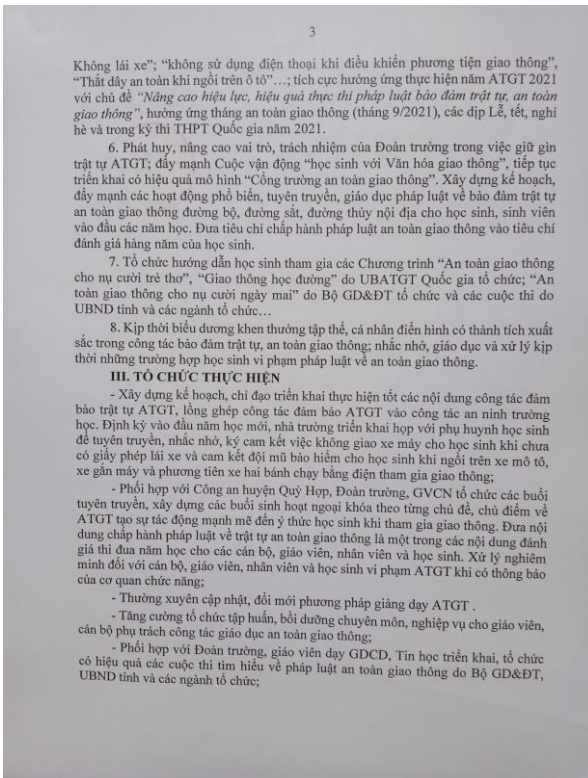
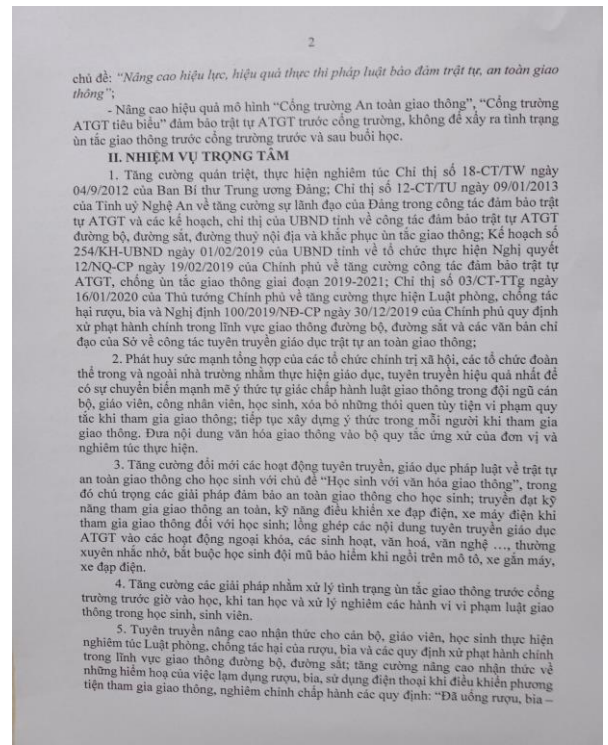
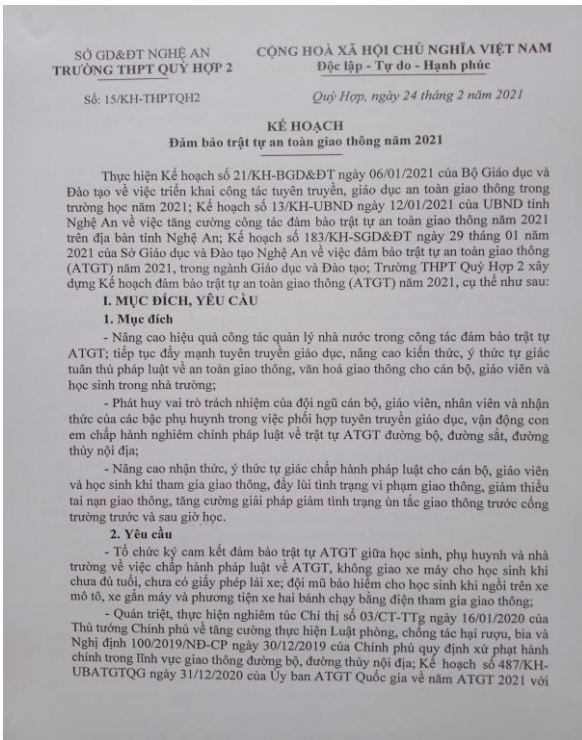
5

- Thành lập Ban chỉ đạo xây dựng trường học an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường trong cơ quan, đơn vị trường học.
Trên đây là Kế hoạch tăng cường thực hiện các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường năm 2020 của trường THPT Quý Hợp 2. Nhà trường yêu cầu các cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nghiêm túc triển khai, thực hiện đúng Kế hoạch đã đề ra.

Nơi nhận:
- Sở GD&ĐT (để b/c);
- UBND các xã có HS (để p/h);
- Ban Công an các xã có HS (để p/h)
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG


Phan Văn Sơn



SỞ GD&ĐT NGHỆ AN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TRƯỜNG THPT QUÝ HỢP 2 **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 22a/KH-THPT.QH2 Quy Hợp, ngày 01 tháng 3 năm 2021

KẾ HOẠCH
Tăng cường thực hiện các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường năm 2021

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) và của UBND tỉnh Nghệ An về việc xây dựng chương trình hành động phòng, chống bạo lực học đường trong ngành GD&ĐT; Kế hoạch số 330/KH-SGD&ĐT ngày 26 tháng 2 năm 2021 của Sở GD&ĐT. Trường THPT Quý Hợp 2 xây dựng kế hoạch tăng cường thực hiện các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường năm 2021, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và kịp thời xử lý các hành vi vi phạm nhằm giảm thiểu bạo lực học đường.

2. Yêu cầu

a) Phát huy vai trò, trách nhiệm của nhà trường trong việc gắn các hoạt động phối hợp với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ.

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng, chống bạo lực học đường cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

c) Trang bị kiến thức, kỹ năng phòng, chống bạo lực học đường; rèn luyện kỹ năng sống cho người học.

d) Công khai kế hoạch và các kênh tiếp nhận thông tin về bạo lực học đường; thực hiện các biện pháp can thiệp, hỗ trợ kịp thời khi có người học bị bạo lực học đường.

e) Xây dựng và triển khai thực hiện bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học, có quy chế phối hợp với các cơ quan chức năng của địa phương về phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý các vụ việc bạo lực học đường.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến về phòng, chống bạo lực học đường

- Tiếp tục quán triệt, triển khai tuyên truyền, phổ biến sâu rộng để toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tích cực thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của Bộ

3

trong nhà trường, đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và không có bạo lực học đường.

- Kịp thời biểu dương gương điển hình trong công tác phòng, chống bạo lực học đường, đồng thời xử lý nghiêm minh các hành vi bạo lực học đường trong và ngoài nhà trường.

3. Tăng cường công tác phối hợp

- Chủ động xây dựng quy chế phối hợp với Công an và chính quyền địa phương, với các hội trên địa bàn như: Cựu chiến binh, Phụ nữ, Cựu giáo chức, Khuyến học, phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể và của Hội cha mẹ học sinh trong nhà trường, đặc biệt phát huy tốt vai trò của cơ quan Công an trong việc phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vụ việc bạo lực học đường, đẩy lùi những biểu hiện tiêu cực trong giáo dục. Phối hợp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đối với người học, cán bộ, giáo viên và nhân viên về công tác phòng, chống bạo lực học đường.

- Tăng cường phối hợp với Đoàn thanh niên, các ban, ngành chức năng tại địa phương trong việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục đạo đức lối sống, giáo dục truyền thống, kỹ năng sống, giáo dục kiến thức về bình đẳng giới, sức khỏe sinh sản vị thành niên... nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm với bản thân, gia đình, cộng đồng xã hội, góp phần định hướng thẩm mỹ lành mạnh, lành tính và phát triển nhân cách cho học sinh.

- Chủ động nắm bắt, truyền thông tin về hoạt động của nhà trường đến gia đình người học để cùng phối hợp giáo dục; tổ chức ký cam kết phối hợp giữa nhà trường với gia đình người học và các tổ chức khác trong việc xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường.

4. Nâng cao năng lực, phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên trong nhà trường

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự phối hợp của các tổ chức đoàn thể trong việc quản lý, bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên trong nhà trường.

- Tổ chức đánh giá, rà soát, bố trí đội ngũ cán bộ, nhà giáo, nhân viên phù hợp với chuyên môn, năng lực cá nhân, đảm bảo trong nhà trường không có cán bộ quản lý, nhà giáo và nhân viên vi phạm quy chế nhà giáo, vi phạm quy chế chuyên môn nghiệp vụ. Xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với nhà giáo có hành vi bạo lực.

- Nhà trường thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên đề về nâng cao đạo đức nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo và việc áp dụng hiệu quả các phương pháp giáo dục, kỹ thuật tích cực trong nhà trường.

2

GD&ĐT, Bộ Công an, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác phòng, chống bạo lực học đường.

- Triển khai tuyên truyền, thực hiện nghiêm túc Nghị định 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của người học, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong cơ sở giáo dục, gia đình người học và cộng đồng về mối nguy hiểm và hậu quả của bạo lực học đường; về trách nhiệm phát hiện, thông báo, tố giác hành vi bạo lực học đường; ngăn ngừa và can thiệp kịp thời đối với các hành vi bạo lực học đường phù hợp với khả năng của bản thân; giáo dục, trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng, chống xâm hại người học; phòng, chống bạo lực học đường; bạo hành trẻ em trên môi trường mạng cho người học, cán bộ, giáo viên, nhân viên và gia đình người học; giáo dục, tư vấn kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ cho người học.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật để cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh được nắm bắt thông tin thường xuyên về tình hình bạo lực học đường.

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống bạo lực học đường cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, có hiệu quả.

- Hình thức tổ chức tuyên truyền: Lồng ghép các nội dung tuyên truyền phòng, chống bạo lực học đường thông qua các giờ học chính khóa, các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa, hoạt động sinh hoạt tập thể (mít tinh, hội thảo, hội nghị, tọa đàm, giao lưu, nói chuyện chuyên đề, các cuộc thi tìm hiểu dưới dạng bài viết hoặc sân khấu hóa, vẽ tranh, sáng tác, biểu diễn tiểu phẩm,...) về đề tài phòng, chống bạo lực học đường.

- Tổ chức hoạt động ngoại khóa "Tuổi trẻ trường THPT Quý Hợp 2 nói không với bạo lực học đường" nhân dịp kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đoàn.

2. Xây dựng môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện trong nhà trường

- Kiên toàn, thành lập Ban chỉ đạo xây dựng trường học an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường, phân công đồng chí Hiệu trưởng làm trưởng ban, 01 Phó hiệu trưởng làm Phó trưởng ban trực, mỗi tổ chức đoàn thể, tổ chuyên môn nhà trường cử người tham gia Ban chỉ đạo; xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể nhằm thực hiện tốt công tác phòng, chống bạo lực học đường.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Tổ tư vấn tâm lý trường học, nếu có trách nhiệm của các thành viên của Tổ tư vấn tâm lý trong việc phát hiện và tư vấn, giải quyết những mâu thuẫn của học sinh nhằm ngăn chặn ngay từ đầu các hành vi bạo lực học đường.

- Tăng cường quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo, phát huy tinh gương mẫu của thầy cô giáo; xây dựng và thực hiện có hiệu quả bộ quy tắc ứng xử

4

- Tổ chức tập huấn, trao đổi kinh nghiệm nâng cao năng lực phòng, chống bạo lực học đường cho người học và đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên trong nhà trường.

5. Tích hợp nội dung giáo dục phòng, chống bạo lực học đường vào các hoạt động giáo dục, nội dung, chương trình giáo dục

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức chấp hành pháp luật của học sinh trong nội dung, chương trình môn học, hoạt động giáo dục của chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới.

- Lồng ghép, tích hợp nội dung, kiến thức về bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường vào kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Giáo dục, trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng về phòng, chống bạo lực học đường và phòng, chống bạo hành trẻ em cho người học, cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên của nhà trường và học sinh trong cơ sở giáo dục.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Ban giám hiệu chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên khi đề xuất các vụ bạo lực học đường. Xử lý kịp thời theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các vụ bạo lực học đường đảm bảo công khai, nghiêm túc theo quy định của pháp luật đối với các cá nhân, tổ chức vi phạm. Chủ động nắm bắt thông tin và giải quyết kịp thời các phản ánh, khiếu nại, tố cáo liên quan đến vi phạm quy chế nhà giáo theo thẩm quyền.

- Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng trong việc giáo dục học sinh. Đẩy mạnh việc phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các tổ chức để thực hiện công tác phòng, chống bạo lực học đường trong và ngoài nhà trường. Tổ chức ký cam kết, phối hợp hằng năm giữa gia đình người học với nhà trường và các tổ chức đoàn thể về việc quản lý, giáo dục người học không để xảy ra bạo lực học đường, nhất là các tình huống nảy sinh trên môi trường mạng.

- Xây dựng và triển khai bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường; các mô hình phòng chống bạo lực học đường; triển khai bộ công cụ hỗ trợ phòng ngừa các nguy cơ về bạo lực học đường và kịch bản ứng phó với các tình huống bạo lực.

- Trang bị tài liệu về phòng, chống bạo lực học đường cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên để tuyên truyền cho học sinh nhằm bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm bạo lực học đường, bạo hành trẻ em.

- Khuyến khích, động viên đội ngũ cán bộ, nhà giáo, người lao động trong nhà trường áp dụng các phương pháp giáo dục tích cực. Tăng cường giáo dục các kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng giao tiếp ứng xử tích cực cho học sinh.

- Cung cấp số liệu lên hệ thống thông tin điện tử phòng, chống bạo lực học đường của ngành giáo dục.

5

- Thành lập Ban chỉ đạo xây dựng trường học an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường trong cơ quan, đơn vị trường học.

Trên đây là Kế hoạch tăng cường thực hiện các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường năm 2021 của trường THPT Quý Hợp 2. Nhà trường yêu cầu các cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nghiêm túc triển khai, thực hiện đúng Kế hoạch đã đề ra.

Nơi nhận:
 - Sở GD&ĐT (để báo);
 - UBND các xã có HS (để ph);
 - Ban Công an các xã có HS (để ph);
 - Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phan Văn Sơn

KẾ HOẠCH
Phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho học sinh
tại trường THPT Quý Hợp 2 năm 2021

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và UBND tỉnh về tăng cường các giải pháp phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho trẻ em, học sinh; công văn số 553/KH-SGD&ĐT ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An, trường THPT Quý Hợp 2 xây dựng Kế hoạch phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho học sinh trong nhà trường năm 2021, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, phụ huynh về phòng, chống tai nạn thương tích (TNNT), đuối nước cho học sinh; tạo môi trường học tập, vui chơi an toàn; giảm tới mức thấp nhất tỷ lệ học sinh bị tử vong và tàn tật do TNNT, đặc biệt là tình trạng tử vong do tai nạn đuối nước, tai nạn giao thông gây ra.

- Tăng cường các hoạt động phối hợp với các ban, ngành chức năng, các cơ quan, tổ chức chính trị xã hội, với phụ huynh nhằm đẩy mạnh và đa dạng hóa các hình thức, nội dung tuyên truyền và triển khai công tác phòng, chống.

2. Yêu cầu

- Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền thường xuyên, liên tục, mọi lúc mọi nơi, nhất là vào dịp cao điểm, lễ tết, mùa hè, mùa mưa lũ...; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời nắm bắt, báo cáo các vụ việc phát sinh xảy ra liên quan đến học sinh của nhà trường.

- Trang bị đầy đủ kiến thức về phòng, chống TNNT, đuối nước đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường, trong đó chú trọng đội ngũ giáo viên thể dục, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên phụ trách công tác Đoàn, nhân viên y tế trong trường học.

II. MỘT SỐ MỤC TIÊU CỤ THỂ

- Xây dựng Kế hoạch phòng, chống TNNT, đuối nước cho học sinh phù hợp với tình hình địa phương, đơn vị và triển khai có hiệu quả Kế hoạch;

- Thành lập Ban chỉ đạo phòng chống TNNT học sinh;

- Tổ chức ký cam kết với gia đình người học thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống TNNT học sinh; phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học

sinh tổ chức, hướng dẫn học sinh tham gia các lớp học bơi phù hợp trong và ngoài nhà trường;

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường được tập huấn và có kỹ năng phòng chống TNNT, có kỹ năng sơ cứu ban đầu. Các giáo viên giáo dục thể chất được tập huấn và có nghiệp vụ dạy bơi, cứu đuối;

- Học sinh được hướng dẫn và biết kỹ năng phòng chống TNNT phù hợp với cấp học, đặc biệt là tai nạn đuối nước, tai nạn giao thông. Tăng dần tỷ lệ học sinh phổ thông được học bơi, biết bơi, có kỹ năng tự cứu đuối;

- Xây dựng và thực hiện cơ chế phối hợp tổ chức các lớp dạy bơi cho học sinh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, học sinh, gia đình và cộng đồng về phòng, chống TNNT, đặc biệt là tai nạn đuối nước, tai nạn giao thông.

2. Xây dựng các thông điệp, tài liệu truyền thông về phòng, chống TNNT, đuối nước cho học sinh nhằm trang bị những hiểu biết, kiến thức, kỹ năng phòng, chống đến cán bộ, giáo viên, phụ huynh và học sinh.

3. Đa dạng hóa các hoạt động tuyên truyền, giáo dục trực quan qua băng tin, pa nô, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu, website, kênh phát thanh... của nhà trường; qua các buổi nói chuyện, tọa đàm, các hoạt động sân khấu hóa, các hội thi, cuộc thi, trong các tiết hoạt động giáo dục như sinh hoạt dưới cờ đầu tuần, các buổi sinh hoạt lớp, nhắc nhở học sinh đảm bảo an toàn từ trường về nhà và từ nhà đến trường...

Phát huy hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tuyên truyền, tư vấn với gia đình, cộng đồng thông qua các kênh như zalo, facebook... theo các nhóm, lớp học...

Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các cơ quan chức năng, các tổ chức đoàn thể ở địa phương để tuyên truyền đồng bộ cả trong các cơ sở giáo dục và địa bàn dân cư nơi học sinh sinh sống.

Tuyên truyền, biểu dương, kịp thời nêu gương những tấm gương dũng cảm, có hành động đẹp.

4. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, tìm kiếm nguồn tài trợ, hợp đồng các nguồn lực của xã hội để phổ cập bơi cho học sinh nhằm nâng cao kỹ năng bơi, kỹ năng phòng, chống TNNT, đuối nước cho học sinh.

5. Đẩy mạnh việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống TNNT, đuối nước đối với học sinh: Xây dựng và nhân rộng mô hình "Trường học an toàn phòng chống TNNT", "Cổng trường an toàn giao thông"; xác định các nguy cơ gây tai nạn, thương tích và hướng dẫn cách loại bỏ nguy cơ gây tai nạn, thương tích đối với học sinh trong nhà trường.

6. Tổ chức các lớp tập huấn hướng dẫn kỹ năng, phương pháp phòng, chống TNNT, đuối nước cho học sinh, chú trọng các lớp bồi dưỡng nâng cao

phương pháp dạy bơi, cứu đuối, kỹ năng sơ cứu cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

7. Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, phát huy hiệu quả vai trò của các tổ chức đoàn thể, các cơ quan chức năng, các hội tại địa phương, nhất là Đoàn Thanh niên, Công an xã để:

- Phát động phong trào dạy, học bơi; tổ chức các cuộc thi bơi trong nhà trường hoặc trên địa bàn dân cư;

- Theo dõi việc sinh hoạt, đặc biệt là sinh hoạt hè của học sinh tại địa phương; thường xuyên tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí bổ ích, thiết thực, an toàn nhằm thu hút học sinh tham gia.

- Kịp thời có phương án ứng phó trước hiện tượng thời tiết bất thường, thiên tai bão, lũ, lụt... đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh.

8. Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn về bơi cho đội ngũ giáo viên thể dục; khai thác, sử dụng có hiệu quả các bể bơi trên địa bàn, có chính sách khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các em học sinh được học bơi; đồng thời khuyến khích, vận động cha mẹ học sinh cho con em tham dự các lớp học bơi trong dịp hè.

9. Tổ chức ký cam kết với gia đình học sinh thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống TNNT; phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức, hướng dẫn học sinh tham gia các lớp học bơi phù hợp trong và ngoài nhà trường; đưa tỷ lệ học sinh phổ thông được học bơi, biết bơi, có kỹ năng tự cứu đuối cao hơn những năm trước.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm trước Sở GD&ĐT về việc thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch;

- Xây dựng kế hoạch triển khai; phối hợp với công an, chính quyền, các tổ chức đoàn thể, các hội ở địa phương thực hiện công tác phòng, chống TNNT, đuối nước trong và ngoài nhà trường. Tổ chức ký cam kết, phối hợp hằng năm giữa gia đình học sinh với nhà trường và các tổ chức đoàn thể về việc quản lý, giáo dục học sinh, không để xảy ra TNNT, đuối nước;

- Thường xuyên bổ sung, trang bị tài liệu hướng dẫn về phòng, chống TNNT, đuối nước cho cán bộ quản lý, giáo viên để tuyên truyền cho học sinh, nhất là trong kỳ nghỉ lễ, tết, nghỉ hè và mùa mưa lũ;

- Phối hợp với Ban Đại diện cha mẹ học sinh, khuyến khích, động viên học sinh tham gia các lớp học bơi nhằm nâng cao kỹ năng bơi cho các em và biết cách xử lý khi không may xảy ra các tình huống xấu;

- Thành lập, kiện toàn Ban chỉ đạo phòng chống TNNT, đuối nước. Giao nhiệm vụ cho giáo viên chủ nhiệm, giáo viên dạy các tiết học cuối phải dành 3 - 5 phút trước khi tan học để tuyên truyền, nhắc nhở, khuyến cáo học sinh tham gia giao thông an toàn, không được tự tiện tắm, bơi ở những nơi ao, hồ, sông, đập... những nơi nguy hiểm, có nguy cơ xảy ra các tai nạn;

- Chỉ đạo Đoàn trường chủ động tích cực phối hợp với Đoàn Thanh niên trên địa bàn lập bản đồ các nơi nguy hiểm có thể xảy ra tai nạn, tổ chức cắm biển cảnh báo và đặt sào cứu đuối, dây, phao...; tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm, kỹ năng sống cho học sinh; tổ chức các cuộc thi, hội thi tìm hiểu... Thường xuyên kiểm tra, theo dõi và đánh giá việc tham gia sinh hoạt, đặc biệt là sinh hoạt hè của học sinh trên địa bàn dân cư;

- Tổ chức tổng kết và báo cáo việc thực hiện kế hoạch về Sở GD&ĐT theo quy định.

Trên đây là kế hoạch phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho học sinh tại trường THPT Quý Hợp 2 năm 2021. Yêu cầu các cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong toàn trường thực hiện nghiêm túc kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (b/c);
- UBND các xã có HS (p/h);
- BCH Đoàn các xã có HS (p/h)
- Lưu VT;

HIỆU TRƯỞNG

Phan Văn Sơn

Số: 01/PAPCTT.QH2

Quyết định, ngày 13 tháng 10 năm 2020

**PHƯƠNG ÁN
PHÒNG CHỐNG CON BÃO SỐ 7 NĂM 2020**

Căn cứ Công văn số 2128/SGDDT-VP Nghệ An, ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Giám đốc Sở GD&ĐT Nghệ An về việc chủ động theo dõi và xây dựng phương án phòng chống cơn bão số 7 năm 2020;

Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị và diễn biến cụ thể của cơn bão số 7. Trường THPT Quý Hợp 2 xây dựng phương án phòng chống cơn bão số 7 năm 2020 với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Giúp cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong toàn trường thấy rõ được vai trò, trách nhiệm của mỗi tập thể, các nhân trong công tác phòng chống bão, lũ và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn.

- Giảm thiểu tới mức tối đa thiệt hại khi có bão, lũ, lụt xảy ra.

- Phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn được triển khai trong toàn trường. Các thành viên trong nhà trường phải tích cực, chủ động trong mọi tình huống bão, lũ, thiên tai; vừa phối kết hợp chặt chẽ với các bộ phận trong trường vừa có thể độc lập tổ chức thực hiện trong những tình huống cụ thể.

- Đảm bảo an toàn tính mạng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh; an toàn tài sản của nhà trường.

- Đảm bảo nội dung, chương trình theo đúng kế hoạch năm học cho học sinh trong trường hợp phải nghỉ học do bão, lũ, thiên tai.

- Từng bước giáo dục học sinh có kiến thức về phòng chống thiên tai, bảo vệ mình khi có thiên tai xảy ra.

II. PHƯƠNG ÁN PHÒNG CHỐNG CON BÃO SỐ 7 NĂM 2020

1. Làm tốt công tác tư tưởng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, coi phòng, chống bão, lụt là nhiệm vụ quan trọng trong mùa mưa bão với phương châm lấy chủ động phòng tránh là chính, không để bị động, bất ngờ.

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định về an toàn giao thông đường thủy, cách cứu nạn dưới nước; nhắc nhở học sinh để phòng đuối nước khi qua đập, qua khe, suối, đặc biệt lưu ý đối với các học sinh ở những vùng thường xuyên phải qua lại các điểm này như: học sinh Làng Kinh - Minh Hợp, vùng Châu Lộc, Yên Hợp, Đông Hợp.

3. Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh làm tốt công tác phòng chống bão, lụt, tìm kiếm cứu nạn, phòng chống đuối nước, ...

4. Phương án cụ thể:

* Trước cơn bão, lũ

- Tiến hành kiểm tra, rà soát toàn bộ cơ sở vật chất trường, lớp học để có kế hoạch, phương án phòng chống lụt, bão cụ thể, chi tiết; trong đó cần chú ý đến những nội dung sau:

+ Kiểm tra các chốt, khu vực phòng học; kiểm tra, gia cố, sửa chữa công trình có sử dụng mái ngói, tấm lợp bằng proximăng, trần cốt, cửa kính để đảm bảo an toàn khi xảy ra bão, lụt; không sử dụng phòng học, phòng làm việc không đảm bảo an toàn.

+ Đối với cây xanh trong khuôn viên: chặt, tỉa bớt các cành cây cần gió, chặt đốn cây già cỗi có nguy cơ đổ gãy nguy hiểm cho người và công trình, cơ sở vật chất khác.

+ Kiểm tra, gia cố hệ thống điện; kiểm tra, nạo vét hệ thống thoát nước, để phòng ngập úng cục bộ.

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến của bão số 7 và mưa lũ; kịp thời triển khai các lực lượng ứng cứu theo phương châm "bốn tại chỗ"; đảm bảo thông tin kịp thời, đầy đủ về bão lũ để chủ động các biện pháp phòng tránh bão và mưa ngập, lũ quét.

- Chàng buộc các cửa (cửa sổ, cửa ra vào), che chắn, bảo vệ tài sản, CSVG, trang thiết bị.

- Chủ động chuẩn bị các điều kiện, phương tiện như thép buộc, cuốc, xẻng, cây chống, dự trữ lương thực cho người trực.

- Có phương án bảo đảm an toàn cho học sinh và giáo viên khi đến trường; chủ động cho phép học sinh nghỉ học tùy theo diễn biến của bão, mưa lũ tại địa phương (nếu cần thiết) và thực hiện báo cáo với cấp trên trực tiếp.

* Trong khi bão lũ xảy ra:

- Tổ chức trực ban 24/24 giờ, duy trì liên hệ, thông báo ứng cứu kịp thời; thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tại địa phương trong công tác ứng phó mưa bão và tìm kiếm cứu nạn.

- Chủ động phổ biến, tuyên truyền tới giáo viên, học sinh, phụ huynh về tình hình cơn bão để tăng cường sự an toàn cho các em học sinh cả trong và ngoài giờ lên lớp.

- Đảm bảo an toàn về tính mạng, tài sản cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh. Kịp thời khắc phục, giải quyết hậu quả, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại.

* Sau bão lũ:

- Thực hiện vệ sinh trường lớp ngay sau khi hết mưa; có kế hoạch phòng chống các dịch bệnh và khắc phục hậu quả do mưa bão gây ra.

- Có kế hoạch tổ chức dự bù cho những học sinh phải nghỉ học do bão, lũ.

- Mua sắm bổ sung những trang thiết bị bị mất mát, hư hỏng do bão lũ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Ban giám hiệu

- Xây dựng phương án đảm bảo an toàn tính mạng cho giáo viên và học sinh; trường lớp trong mùa bão, lũ. Phương án đảm bảo chương trình, thời gian học cho học sinh nhất là các lớp cuối cấp.

- Phân công nhiệm vụ cho Lãnh đạo, giáo viên, nhân viên và các thành viên trong Ban ứng trực để chỉ đạo các thành viên thực hiện tốt nhiệm vụ phòng chống thiên tai, lụt xảy ra (Có danh sách kèm theo).

- Thường xuyên cập nhật thông tin để báo cáo Ban phòng chống lụt bão tại địa phương và Sở Giáo dục và Đào tạo, để cùng phối hợp xử lý.

2. Tổ chức Công đoàn, đoàn Thanh niên, GVCN

- Chủ động phối hợp làm tốt công tác tuyên truyền về diễn biến cơn bão số 7 vào các buổi sinh hoạt lớp, các giờ sinh hoạt tập thể, đồng thời tích cực tham gia các hoạt động khi được điều động.

- Quán triệt đến tận học sinh các biện pháp cụ thể để bảo vệ cơ sở vật chất phòng lớp học, cũng như những biện pháp đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản khi qua các đập tràn, khe suối hoặc vùng có nguy cơ sạt lở đất, cây cối dễ đổ.

- Tham mưu cho Ban phòng chống lụt bão các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, nhân lực, vật lực hiện có. Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đoàn viên Công đoàn, đoàn Thanh niên thực hiện tốt công tác phòng chống lụt bão đảm bảo an toàn trường học.

V. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

1. Tranh thủ sự hỗ trợ từ các cá nhân, tổ chức trong và ngoài trường,

2. Nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch lấy từ nguồn ngân sách và các nguồn khác của đơn vị.

Nơi nhận:
- BGH, các TC đoàn thể;
- Sở GD&ĐT (để báo cáo);
- Lưu: VP.

KT-HIỆU TRƯỞNG
PHÓ-HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hoàng Tuấn

**DANH SÁCH BAN PHÒNG CHỐNG CON BÃO SỐ 7 NĂM 2020
TRƯỜNG THPT QUỲ HỢP 2**

(Ban hành theo Quyết định số 01, ngày 13/10/2020 của P.Hiệu trưởng trường THPT Quý Hợp 2)

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh công tác	Chức danh trong Ban PCTT
1	Phan Văn Sơn	1972	Hiệu trưởng	Trưởng ban
2	Nguyễn Hoàng Tuấn	1979	P. Hiệu trưởng	P. ban
3	Trần Duy Hùng	1963	P. Hiệu trưởng	P. ban
4	Ngô Sỹ Khanh	1978	P. Hiệu trưởng	P. ban
5	Phan Huy Tĩnh	1984	BT Đoàn trưởng	Thư ký - Ban viên
6	Lê Tuấn Anh	1977	TTr	Ban viên
7	Đoàn Văn Hưng	1979	GV GDQP	Ban viên
8	Phan Hữu Chính	1976	Tổ phó	Ban viên
9	Hoàng Thị Loan	1980	CT Công Đoàn	Ban viên
10	Võ Thị Hoài	1969	Kế toán	Ban viên
11	Thái Thị Lam	1991	Thiết bị	Ban viên
12	Trương Thị Huyền	1980	Văn thư	Ban viên
13	Hồ Thị Dung	1988	Thư viện	Ban viên
14	Hồ Lý Hải	1960	Bảo vệ	Ban viên
15	Phan Thúc Định	1977	TBTTrND	Ban viên
16	Nguyễn Ngọc Ngân	1964	Phục vụ - Y tế	Ban viên
17	Võ Tiến Chương	1977	TTr	Ban viên
18	Đông Anh Tú	1981	TTr	Ban viên
19	Nguyễn Hải Thành	1979	TTr	Ban viên
20	32 GVCN còn lại			Ban viên

Phụ lục 3. Bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường

